

C 563



Báo « Gringoire » công kích việc
ăn xá chính trị phạm Đông-dương



May Moring
D.H.T.H 26-10
8/1/1935

CHIAPPE (bào CARBUCCIA (chủ nhiệm, báo Gringoire). — Đối với bọn tù chính-trị Đông-Dương mới
được ăn xá, mày cứ đã thật mạnh vào để chúng nó tự tử cả như thằng SALENGRO cho tao!

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

Thuốc lưỡng-nghi bổ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở tận !!

Thuốc này bảo chữa rất công phu, có vị phải tìm phải hàng tháng để lấy đương-lễ, có vị phải chọn xương đất dùng 100 ngày để lấy thủ khí và đất nhất là vì chất của thận.

Có bệnh ở thận, bắt cứ mới, lâu, nặng thuốc này khỏi ngay!

Bại thận. — Đau lưng, mủ mắt, ứ tai, rụng tóc, tiểu tiện vàng, chứng bất thường, thời thường mới met... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

Di tinh. — Khi trong đêm đợc vọng hi tinh khi tiết ra, dùng 4 hộp được kiên tinh, có khi.

Mộng tinh. — Dùng thuốc này 2-3 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa!

Hoạt tinh. — Khi giao hợp, tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý sở cầu!

Tinh khí bất sự nhập tử cung. — Tinh khí ra rì rì, không vào tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lạnh tinh, Nhiệt tinh, Liệt dương, đờ lâu năm làm, cũng dùng 3-4 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm tở thường!

Và những người vì mắc bệnh lão, Giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thân khí sinh ra đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt với quí đầu... dùng thuốc này lại càng hay lắm! Giá 1p một hộp.

Bắt điều kinh

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ứ tai, chóng mặt, môi xung sưng, ăn ngủ không đều hòa...

Điều kinh chung ngọc số 80 giá 1p50. — Riêng dùng cho các bà đã có

Các bệnh nhân không dùng thuốc

LÊ-HUY-PHÁCH

nhất định không khỏi những bệnh

chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đều ngay lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p00.

Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt đều hòa; tăng thêm sức lực khỏe mạnh hơn.

LẬU - GIANG-MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Các thứ thuốc chữa bệnh phong-tinh của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tãi, uống vào là khỏi. Khắp Đông-dương đều biết tiếng. Thu cũn ởn, người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh đăng lên báo trong.

Thuốc nam 1935, số 70 giá 0p60. — Rứt mắt khỏi các bệnh ứn không cứ mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, hoặc tức hoặc ra mủ, uống vào là khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p00. — Lở loét quí đầu, mọc mào gà hoa khế phát hạch lên soái, đau lưng, đau tủy, nặng tới bặc nào cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm.

Không uống thuốc Tuyết trùng Lậu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lậu, Giang-Mai được

Tuyết trùng Lậu, Giang-mai số 12, giá 0p60. — Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sát trùng.

— Sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang-mai tiêu tiền trong đợc bất thường, có gầy, có béo, có rớt quí đầu, nhói nhói ở trong ống tiểu... đau lưng, vàng đầu, ứ tai, tức rưng, giắt thịt... uống thuốc này kèm với « Bồ Ngủ Tang » số 22 giá 1p00; các bệnh khỏi hết.

Đàn bà bị dị nọc bệnh phong tinh

Bệnh khi hư: tiểu tiện khi trong, khi đục, có vẩn có cặn, ra khi hư, kinh nguyệt bất điều, đờ lâu năm, không có con, đau mỗi thân thể... cấp dùng « Hoàn can khí hư ấm » số 37 giá 1p. và « Tảo nhân khí hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khi hư, lợi dưỡng sinh đợc về sau.

Hồi sinh hoàn

Số 75 — giá 0p60. — Thuốc chữa bệnh

lậu truyền nhiễm ở trẻ con.

Cửu tử hoàn

Số 74 — giá 1p00. — Thuốc chữa bệnh giang mai truyền nhiễm ở trẻ con.

Muốn liệu rõ bệnh Phong tinh đợc quyền « Phong tinh của bệnh » của Lê-huy-Phách. Sách bừa không, ở xa xin hỏi tại các đại lý hoặc viết thư về nhà thuốc, nhờ gửi trả lời.

Phạm phong, phạm tích

Bệnh này làm cho chậm đờng sinh nở, chẳng nên cói thường. Không có đàn ông, đàn bà, từ khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say ăn cơm no làm việc nhọc mệt, đờm bứn, lối nước mà vội ham mê sắc dục. Hoặc những ngày quá nóng mà phạm dục quá đờ cũng thành bệnh này. Khi phát bệnh đờ hơi, ợ chua, trong bụng vẫn khi, nôi từng cục rớt lại tan, đau lưng, tức rưng, chân tay buồn mỏi, da vàng hoặc xám, đi đờng thổ ứn ứn, mi mắt chập chờn như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lần năm còn đờy da bưng sắc mặt vàng.

Cách chữa. — Dùng thuốc phạm phong số 13 (giá 0p50). Mỗi bị chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lâu thì 3, 4 hộp là cũng.

Phương thuốc phạm tích này là một phương rất linh nghiệm, chữa nghìn người không sai một, không bệnh chữa bệnh phạm phong mà chữa cả bệnh đau dạ dày, đờy hơi, khi thỏp cảm nhiều làm son trong khi, một khi xung tâm đờu khi cả. Thứ hai tiếp thứ thuốc gia truyền hay nhất trong các phương thuốc chữa bệnh phạm phong.

Bệnh tở rất nguy hiểm

(Thuốc bổ huyết phong tở đợc hầu hết mọi người cảm ơn!)

Đợc có kim thư đợc và so sánh những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi. Thì, nhất định những người mắc bệnh tở thấp mười người hư mớu có mười. Máu đờ lại đờng những thuốc có hiệu quả nóng như: *đinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương hoạt, đợc hoạt, hoàng đản...* thì bệnh không thể nào khỏi đợc, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc, nói tráo đi

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc tở trường khoa Y-học Á-Đông, đã làm đợc nhiều quyền sách rất có giá trị chẳng những đợc hầu hết các báo tây nam ca tung; lại đợc cả Hàn Lâm Viện bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) khen tặng nữa: (quyền NAM NỮ BẢO TOÀN) và nhất là lối xem mạch thái tở lại rõ ràng lắm — Biệt đợc trước phải bệnh gì sau phải bệnh gì và nhân thể của người ấy nữa

là gia truyền là thành đợc. Ôi! đã biết bao bệnh nhân óng nằm thuốc đờy ra đờ!

Thứ thuốc bổ huyết phạm 100 số 81 (giá 1p00) này rất hoàn toàn mỹ mãn. đã dùng thuốc « bổ huyết phạm tở » của Lê-huy-Phách thì nhất định không bao giờ mắc bệnh tở thấp nữa.

Đã mắc bệnh tở thấp, uống thuốc này kèm với thuốc cẻ thấp số 6 (giá 0p50) thì tở tở.

Đàn bà sau khi đờ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng đợc bệnh tở, các bệnh sản hậu.

LẬU NĂM KHÔNG ĐỀ

Hàn, Lạnh, Nhiệt, tử cung

1) Hành kinh lần thứ nhất, hàn khi đợc vào tử cung — hơi lạnh theo vào tử cung (hàn nhập huyết thất) làm lạnh tử-cung. Tử-cung đã lạnh thì không kết đợc thai khi.

2) Hành kinh hay rừa nơi của mình cũng thành bệnh lạnh tử-cung (lạnh nhập huyết thất). Không những sinh ra bệnh lạnh tử-cung mà còn mắc bệnh đau bụng đờm đi — đau bụng đời. Vì thế mà không kết đợc thai khi.

3) Tử-cung nhiệt không hòa đợc chất tinh nên không kết đợc thai khi. Sinh ra tử-cung nhiệt bởi những ngày hành kinh hay gần lừ (nhiệt nhập huyết thất). Không những bị tử-cung nhiệt mà còn có bệnh đau bụng đờng cơn — đau bụng đời.

4) Giao hợp với đờ làm hư tử-cung. Tử-cung bị hư thì đờng một tháng 2, 3 lần, hay hai, ba tháng mới có một lần hành kinh vì thế mà không kết đợc thai khi.

Lê-Huy-Phách

N° 149, RUE DU COTON - HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Honggay: Hoàng-dào-Quỳ, N°5 Théâtre; Hảiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal; Hảidương: Phú-Van 3 phố Kho-bạc 28 Champeaux; (trên trường học bên Cầu Thanhhoa): Thái-Lai, 72 route Bèn-thủy; Vinh: Sinh-Huy, 59 phố Ga; Huế: Văn-Hoa, 29 Paul Bert; Quinhon: Trần-vào-Thắng, Avenue Khải-định; Nhatrang: Nguyễn-đình-Tuyên, tailleur tonkinois; Tuyhoa: Nguyễn-xuân-Thiếu; Dalat: Nam-Nam đợc-phòng; Phan-rang Bazar Từ-Son; Phanri: Ich-Công-trương-cước; Fainfo: Châu-Liên, 228 Pont Japonais; Saigon: Dương-thị-Khuyến, 109 rue d'Espagne et Nhon Hoàng 15 Amiral Courbet; Dakao: Đức-Thần 148 Albert 1er; Cholon: Bạch-gian, 300 rue des Marins; Centre: Maison Tân-Thành. Pnompenh: Huỳnh-Trí, rue Ohier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên, đợc có đại-lý cả



TIỀN ĐỊNH

ĐI THĂM TRẠI ÁNH SÁNG



MỘT buổi sáng mùa xuân. Ánh nắng mới nhuộm hồng những thân cây trắng. Vài con nhạn lạc ở đâu về, lanh lẹn đuổi nhau ở trên không, in hình lên nền trời xanh sáng. Tôi cùng vài người bạn, thông thả đến thăm một trại Ánh Sáng ở ngoại ô Hà Nội.

Trại Ánh Sáng làm ngay ở ven đường, trong một khu đất rộng, dửng dưng xa trông như một làng xóm vắng đã chặt hết lũy tre dài và tối. Màu tươi của những căn nhà gọn gàng nổi bật lên trong đám cây xanh. Đây, đó, một vài nét chấm phá hoặc đồ thăm, hoặc tìm nhạ hay trắng tinh: màu hoa.

Vui vẻ, chúng tôi lần theo dậu gang thấp và sên đều đến một cái cổng lớn, kiểu giản dị, trên dề mấy chữ: « Trại Ánh Sáng ». Bước qua cổng là vào trong trại. Một lũ trẻ đương nô đùa, thấy chúng tôi, dừng lại và ngạo nhiên nhìn. Một mũi sáng sủa, chúng ăn bận lại sạch sẽ, tinh tươm, nên trông dễ yêu lắm. Đứa nào cũng hồng hào, khỏe mạnh, lộ ra vẻ vui tươi, sung sướng. Một đứa nhỏ hơn cả, chạy vội vào về một căn nhà gần đấy núp sau lưng một bà cụ già, đương ngồi nhai trầu dưới mái hiên.

Bà cụ bèn đưa trẻ vào lòng, rồi ngược mắt nhìn chúng tôi:

— Mời các ông vào chơi. Kia cháu! công hi các ông đi.

Chúng tôi đứng chần lại, rồi lán la câu truyện, bà cụ kể cho chúng tôi nghe đời kỹ lưỡng của bà cụ, đời khổ cực của một người phu hồ.

Trong lúc ấy, chúng tôi nhìn dãy nhà lá sáng sủa của trại, thăm khen vẻ đẹp đơn giản của những mái dạ phẳng phiu, của những bức tường cao, của những mái hiên rộng. Nhà nào cũng làm trên nền cao ráo, trong một cái vườn nhỏ trồng rau, trồng hoa. Tỉnh thoảng một cây cau thẳng vọt lên, những tàu lá xanh non lấp lánh ánh mặt trời.

Bà cụ nói:

— Đời tôi bây giờ đơn giản lắm. Thầy cháu và u cháu đi làm, còn tôi ở nhà trông nom các cháu. Nhờ trời Phật phù hộ, từ khi về ở trại này, chúng nó được khỏe mạnh, cả tôi cũng ít sinh chứng nữa. Có lẽ vì đất ở đây lành...

Chúng tôi mỉm cười. Bà cụ không có thể tưởng tượng ra được rằng con cháu khang kiện là nhờ ánh sáng, nhờ vệ sinh, nhờ nơi ăn chốn ở rộng rãi, sạch sẽ cao ráo. Bà cụ cứ yên trí là nhờ trời, nhờ Phật, nhờ đất... Nhưng bà cụ bằng lòng, và vui sướng, là được rồi.

Chúng tôi từ giả bà cụ đi nơi khác. Đầu đầu, chúng tôi cũng

thấy dãy ánh sáng. Nhà nào cũng sạch sẽ, không có chút bụi. Bàn ghế lau chùi bóng loáng, giường nằm sáng sủa, bếp nước gọn ghẽ. Ruồi muỗi tịnh nhiên không có. Mà cũng không có, những đồng rác ngồn ngang, những ao tù nước đọng đen dưới lượt bèo tằm.

Này đây là thư viện của trại. Một căn nhà giống các nhà khác, nhưng rộng rãi hơn. Sách xếp từng hàng trong tủ. Một vài người thợ nghỉ việc ngồi đọc nhật trình và đọc sách. Phòng bên cạnh dùng làm nơi diễn đàn; ở đây, mỗi buổi tối thợ thuyền đến dạy lẫn nhau hay đến nghe những tiếng đàn du dương của máy truyền thanh.

Kia là nhà hộ sinh của trại. Một tòa nhà rộng, sáng và sạch. Chúng tôi bước vào, cảm thấy sự êm tĩnh lạ thường. Tiếng trẻ thỉnh thoảng khóc càng làm tôn vẻ êm tĩnh ấy. Trên những giường màn, đệm trắng tinh, các bà mẹ lót phức đương yên tâm nằm tĩnh dưỡng. Trước cảnh tượng ấy, sự liên tưởng khiến tôi nghĩ đến những người ở trong những gian nhà tối tăm, hôi hám. Và trước mặt tôi, hiện ra một bà mẹ bần thiêu ngồi lom khom quạt một hóa lò than khói bay nghi ngút.

Qua nhà hộ sinh, là đến viện Bảo-Anh. Những trẻ mồ côi hay cha mẹ đi làm vắng, đều đem gửi trong viện này. Lũ trẻ, lớn

thì é a như trong một lớp học nhỏ, nhỏ thì nó đùa hay vẫn những chữ gỗ to cũng gần bằng chúng.

Xa hơn nữa, là sân vận động của thợ thuyền trong trại. Ở đây những ngày nghỉ, họ sẽ thử lấy một chút không khí thanh khiết, họ sẽ nhảy, chạy, đá bóng... cho họ những buổi cặm cụi trong mũi đầu mở những xương máy hồi hám.

Chúng tôi lần theo những dậu đám bụt nhỏ và thấp, đi hết nhà nọ tới nhà kia, trong lòng như ca một khúc nhạc êm ái. Đến một nơi kia, dưới mấy cành trúc la đà, tôi dừng lại cảm lấy một bóng hồng thắm. Mùi hương thom phảng phất như mùi hương của cả trại...

... Bỗng tôi thấy hoa mắt. Mùi thom hồng hồng biến đổi ra mùi rác âm, và trước mặt tôi, trại ánh sáng phong quang, đẹp đẽ không còn nữa. Tôi thấy tôi đứng ở ven bờ sông Tô-lic, nước bắn và đen, mơ màng nhìn những con bọ loáng quáng trên những vầng nước màu vàng ủa. Ngược mắt lên, tôi rất minh: một người đàn bà bần thiêu, rách rưới, đương ngồi bắt chấy cho một đứa trẻ bụng ồng, mặt gầy và xanh như tàu lá, ở bực của một túp nhà tranh lụp sụp, âm thấp, đen tối, đương chiếu bóng xuống đáy sông...

Hoàng-Đạo

TỪNG TUẦN LẼ MỘT

TỰ DO NGÔN LUẬN

CÓ LẦN tôi đã nói đến một vụ phàn nàn về tự do ngôn luận ở thuộc địa Pháp. Ở các xứ ấy, dọc suốt Juillet 1881 đã tuyên hành thi không có thể lấy một chỉ dụ của ông tổng thống Pháp thay đổi đi được.

Gần đây, ông Cendrieux, làm báo ở trong Nam, đem vấn đề ấy ra trước Pháp luật. Báo Dân quyền của ông bị cấm, ông cứ nuôi bản. Nhà trong chỉ về đem ông ra tòa. Tòa tòa hình phạt ông Cendrieux 50 quan tiền án treo, lấy lệ rằng luật 1881 chỉ để riêng cho báo chí chữ Pháp. Sang tòa phúc án Saigon ông đem xử lại và đã thụ đống ông Cendrieux.

Nghĩa là trong Nam từ đây báo giới quốc dân sẽ được tự do ngôn luận. Nghĩa là từ trước kia, báo giới quốc dân trong Nam vẫn được tự do ngôn luận, nhưng đến nay mới biết. Chế độ chỉ dụ ở thuộc địa có hại là thế: tuất pháp như một cái rặng rậm, cù nhân hay chính phủ chỉ vào trong ấy cũng không biết đường nào mà ra nữa.

Nghôn luận được tự do ở trong Nam nhưng không phải là ở ngoài Bắc này cũng vậy; đó cũng là một kết quả bất ngờ vào ở nghĩa của chế độ chỉ dụ đang yên kia. Là vì Lục tỉnh là thuộc địa, còn Trung, Bắc là đất bảo hộ, mà vì đã quen hay vì quá nghiêm ngặt, luật năm 1881 nói đến thuộc địa mà không thấy nói rõ đến đất bảo hộ.

Sự nghiêm ngặt ấy rất thiệt hại cho báo chí xuất bản ở Trung, Bắc; đối với họ, những đạo chỉ dụ năm 1898, năm 1935 nói về việc cần đến phép chính phủ, vẫn có thể thi hành như thường.

Thật là một điều bất công, một điều bất hợp lý, đáng làm cho ta cười vô dụng, nếu nó không làm cho ta buồn chết đi.

KHOAN DUNG MŨ MỊT

CHÍNH PHỦ BÌNH DÂN, vì lòng khoan dung, ăn xá 15 chính trị phạm Việt Nam. Chính sách khoan hồng ấy đã được lòng hết thảy người Việt-Nam và đem sự yên ổn cho nhiều gia đình đương khổ số.

Nhưng mà không được lòng bọn phàn nàn Pháp. Bọn này, trong tờ tuần báo Gringoire của họ, hồ lớn : « Hai ông Leon Blum và Marius Moutet tha cho lui sãi nhân ». Rồi họ về tranh cãi ông Leon Blum mở cửa tù thì có một tù người về mặt lưng ức đét lộn, đã từng đảm, bán binh lính Pháp; đó là người Việt Nam. Họ bảo : « Tôi đã xử ấy là tội khoan dung mà ư... Nhưng tội điều tra của họ mới là tội điều tra mà ư ! »

Người ta thường bảo người Pháp là một người không biết địa dư. Người Pháp viết Gringoire, François Halot lại là một người không biết gì cả. Nhất là không biết trong sự thực.

1.) Báo ấy bảo 15 người kia đáng lẽ phải mất đầu, vì họ đã giết người ở Yên-báy. Thực ra, họ không có dính vào vụ Yên-báy, mà dính vào vụ Vinh bho. Một điều sai sự thực.

2.) Báo ấy bảo họ đều có chân trong đảng Cộng-sản. Lại một điều sai sự thực; những người ấy thuộc về Việt Nam Quốc Dân Đảng.

3.) Báo ấy lại bảo sau vụ Yên-báy sau nhiều sự khoan dung của chính phủ, lại có vụ ông Barry ở Thái-bình bị bắn, vụ một ngàn dân giết 5 ngư v lính cơ và làm 14 người bị thương ở Bến-thủy, vụ công sản giết 4 người ở đâm chém 20 người ở một đân điền Vinh. Thực ra, ông Barry vẫn nguyên vẹn như ông Chiappe, hay như rẽ ông ta, Carbuccia, chủ báo Gringoire. Còn mấy vụ kia, có lẽ ông Halot nhầm mẹ thây và tưởng là sự thực.

4.) Báo ấy còn bảo có Phan hội Chấn, tức lực được ông Varenne tha về, trở nên linh hồn của cuộc cách mệnh. Chính cơ Phan đã là chức cuộc quấy rối việc trị an ở Hải-phong năm 1927; chính cơ đã đi loạn thuyết ở các trường công; chính cơ đã đi mộ người cho trường cách mệnh ở Carlton. Trong khi đó, cụ vẫn nằm yên ở sông Hương. Vay theo báo Gringoire, có lẽ cụ có phép thần thông...

« Biết thì thua thôi, không biết thì đưa cốt mà nghe », người Annam chúng tôi có câu phương ngôn như thế. Vay thiết tưởng bọn ông Chiappe, Halot... ở báo Gringoire cần phải học tiếng annam.

Hoàng-Đạo



TẢN XU

ANH - Chà ! « giảng » hôm nay đẹp lạ !

EM - Thế mà đá mẩy hôm nay nó không có tiền mua thuốc để đánh cho đẹp thêm đấy.

VIỆC TUAN LE

Hanoi - Hôm 27 Février, toàn thể sinh viên trường Mỹ thuật đều bãi khóa để phản đối thái độ viên đốc trường ấy. Ông giám đốc nhà học chính đã can thiệp anh em đã đi học.

Chưa có đạo luật về liên đoàn, nhưng các chủ hiệu thợ may tây đã xin được phép ông đốc lý lập hội Ai-hữ.

Ông Toàn Quyền đình rúc đòi giữ làm việc ở các công sở hoặc từ 7 giờ sáng đến 1 giờ chiều, hoặc từ 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều.

Cuộc xô sô Đông-dương sáng chủ nhật 7 Mars đã mở lại nhà hát tây.

Halphong, 3 Mars - Các hàng bán thịt lợn ở chợ Sắt cũng đình nghiệp. 15 chính trị phạm đầy ở lại và 9 người ở Côn-đảo mới được tha về.

Saigon. - 300 củ-li sức gạo công báo như đình công, chủ hãng đã bằng lòng các điều kiện của anh em.

Bà ông hội viên lao động thành phố Saigon là Nguyễn-vân-Tào, Tạ-thu-Thần và Dương-hạch-Mai bị hủy tờ cử và sẽ có cuộc tuyên cử hội đồng thành phố lại.

Ông Nguyễn-kim-Đinh chủ nhiệm thông Pháp thời báo mới tạ thế tại Gia-đinh.

60 người lính M5-4 (cảnh sát) ở Mỹ thọ hôm 26 Février cũng báo nhau làm rêu.

Vụ báo « Dân Quyền » bị kiến rủa, nay đã được trắng án và có lẽ từ đây báo giới miền Nam được hưởng luật 1881, khỏi phải theo đạo sắc lệnh 1898.

buộc báo chí phải xin phép trước.

Ở miền Nam, ông Thống đốc đã cho phép lập một đảng chánh-trị công khai lấy tên là « Đông-dương dân chủ đảng ».

Một người điền chủ ở Bắc-Liên đảo bỏ mọi tìm được đầu hóa - Có phải là một cái mô đầu không ?

VIỆC NGOẠI QUỐC

Đưa 25 Février, Đức-Nhật liên minh đề bài công sản, đã có mối cá nước 7 phát xít vào nữa.

Thượng hải - Vương công Huệ được cử làm tổng trưởng bộ ngoại giao nước Tàu.

Madrid - Quân chính phủ thắng thế, nhưng kinh thành Madrid thiếu bánh.

Tin Paris 5 Mars. - Chánh phủ Pháp định đặt chức Đại biểu toàn thể Đông-dương thay chức Đại biểu miền Nam tại Hạ Nghị Viện

Liên đoàn báo giới thay mặt 3.500 nhà làm báo phản kháng tướng khởi nghĩa ở Tây Ban-nha là Franco vì y đã bắt giam một nhà phóng viên người Anh là Arthur Koestler ở Malaga.

MỘT QUYỀN SÁCH CỦA ÔNG CLÉMENTI

Chúng tôi được ông A Clémenti, nguyên chủ nhiệm báo « Minh trí » cho biết tin rằng ông sắp xuất bản một quyển sách nhan đề : **Vận mệnh Đông-dương** (Les destinées de l'Indochine)

Khi nào nhận được sách tặng chúng tôi sẽ phê bình.

TRONG LÀNG BÁO

Tinh Hoa tuần báo vẫn chương và mỹ thuật, do ông Nguyễn-cao-Luyện sáng lập và ông Đoàn-phước-Từ chủ chương, sẽ ra số đầu ngày 13 Mars 1937.

Tòa báo 48 phố Richaud Hanoi Xin có lời mừng bạn đồng nghiệp mới.

LANH LUNG
HAT DINH
028
Cải đời lại đẹp giá đời, cải thế hạnh phúc cho mọi người dân bỏ trẻ tật ở xã hội Annam.

NỮ - LƯU
TUẦN BÁO PHỤ-NỮ XÃ-HỘI VÀ VĂN-CHƯƠNG HOÀN TOÀN CÁI CÁCH

Do một phái thanh niên : Trọng-tư-tướng, Yêu Nghệ-thuật, Ham hoạt-dộng cứu-trương. Là nơi gặp gỡ của những ngọn bút linh-hoạt trong văn-đời

CÁC CỐ : Mai-loan-Anh, Mộng-Hoàng, Mỹ-tuyệt, Thu-Tâm

CÁC ONG : Văn-Đinh, Thanh - Bích, Xuân-Điệu, Trần-thanh-Ma

Trọng-Miên, Thúc-Tề, Lâm-thành-Thị, Phạm-ngọc-Thọ , v

Bìa vẽ tranh ảnh rất mỹ-thuật của 2 họa-sĩ VIỆT-HỒ và HỒ-VIỆT-TỰ

Mỗi tuần đều có cuộc đố và những giải thưởng rất có giá-trị

Một tờ báo mới mẻ của mọi người và của mọi gia-đình

THƯ TỬ, NGÂN PHIÊN CỐI VỆ : M. NGUYỄN-VĂN-ĐINH

Directeur du « NỮ-LƯU » : 153 Rue Lagrandière - SAIGON

NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

CÙNG PHỒ THÔNG BÁN NGUYỆT SAN

CHÚNG TÔI nhận được một bức thư báo đảm của báo Phồ-thông bán nguyệt-san trả lời bài « Phồ-thông bán nguyệt-san » đăng trong « Ngày Nay » số 48.

Có nhiên chúng tôi không đáng bức thư ấy, vì nó không phải là một bức thư cái chính mà chỉ là một bức thư công kích.

Thiết tưởng muốn công kích chúng tôi, « Phồ-thông bán nguyệt-san » đã sẵn sàng là một tờ báo, việc gì phải nhờ đến tờ « Ngày Nay » của chúng tôi để làm việc ấy, việc giản dị ấy.

Ngày Nay

Lời bàn của Nhị Linh

À ra thế đấy, theo ý « Phồ-thông bán nguyệt-san » thì Phồ thông bán nguyệt san quả thực là báo. Song trong « Phồ-thông bán nguyệt san » số 1, lại thấy nêu lên giọng chửi quảng cáo này :

« Phồ thông bán nguyệt san không phải là một tờ báo, mà chính là một quyển sách ».

Thế nghĩa là gì ?

Sao mà làm mưu ma phép quái đến thế được! Con ai biết đăng nào mà mò nữa ?

Nhị Linh

THI BANG TẢ

HÀNG NĂM ta đã được xem thi tri-huyện, một cảnh tượng rất nên thơ. Nên thơ vì đã gọi trong lòng ta tình hoài cổ, vì nó khiến ta biết rằng văn là văn, lễ là lễ và nước Annam vẫn là nước Annam.

Từ nay, có lẽ ta lại được một cảnh tượng nên thơ tương tự như vậy nữa. Cảnh tượng cuộc thi bang-tả. Ai cũng còn nhớ các ông Bang ra



TRANH KHÔNG LỜI

đời hồi biến động, rồi từ bấy đến nay các ông mọc ra như nấm. Tuy lương có 360, một năm, mà nhiều người, nhiệt thành vận-dộng xin bỏ đặc cách, vì họ tập tễnh: lên tri-châu này, lên tri-huyện này, lên tri phủ này, lên tuần phủ đồng-độc này, lên ông thiếu ông thừa này: tiền đồ thật là ghê gớm.

Thấy kẻ đâu đơn xin nhập Bang-trường nhiều quá, nhà nước định bài lệ đặc cách, mở kỳ thi. Sĩ phu lại sẽ lục tục kéo đến đây thì trường đề mong được làm ông Bang... ông Bang lè.

SAO LẠI THẾ

BÁO « XỬ SỬ ANNAM », trong một bài đại ca sa, nói đến quan trường. Báo ấy tự hỏi: Bộ quan trường ? Chúng tôi cũng bằng lòng nên có thể lấy một đội quân khác tốt hơn để thay. Lại tự hỏi: Mà lấy gì thay ? Lại lấy những người có lễ tên không là quan nữa, nhưng chức vụ và trách nhiệm vẫn là chức vụ và trách nhiệm của ông quan.

» Rồi lại tự hỏi lần nữa: Vì quan là gì ? Cũng chỉ là một viên chức công sở như, người khác. Không phải là một chế độ tồi, có người tồi thôi.

Sao lại thế ? Làm gì có người tồi, Báo Xử sử khều đồ tiêng xấu cho

quan trường thì thôi.

Còn báo một ông quan chỉ là một viên chức một công sở, thì tôi không chịu, nhất định không chịu. Một ông quan là một ông quan, hay nói rõ hơn nữa, là một ông quan lớn, không thể lẫn với một viên chức công sở được, cũng như không thể lẫn con trâu với con bò, tuy hai con cùng đều có chân và có đuôi như nhau.

QUÁ LO

BÁO « ĐỒNG PHÁP » trích đăng một bài của báo « Điện Tín » trong Nam nói về vấn đề đem dân Do Thái trú ở bên Pháp qua đây, và cũng như mọi lần báo « Đồng Pháp » không khỏi « đồng ý » với hạn đồng nghiệp.

Họ có ý lo dân Do Thái sẽ « tranh sống » với người mình. Họ bảo vì với dân Tàu, « người do thái nhân nhục cần lao không thua gì, không chừng hơn cũng có », họ sợ dân ta sẽ bị « hai bên ép lại có lẽ phải lỗi cơm ra bát ».

Nếu « lỗi cơm » ra thì cũng đáng ghe sợ thật. Nhưng trước khi ghe sợ, ta hãy thử tự hỏi xem có lời com hay không đã.

Người Tàu chỉ nghĩ đến về Tàu với đồng tiền lớn, còn người Do Thái là dân « vô quốc » không nghĩ đến về đâu cả. Họ sẽ thành ra dân Việt-Nam. Hơn nữa, họ sẽ có thể coi và thờ nước Việt-nam như tổ-quốc của họ. Họ sẽ là do thái Việt-nam, như họ đã là Do thái Đức, Do thái Pháp hay do thái Ba-lan.

Vậy nếu họ có phải lao tâm khổ nhọc mà tranh sống với mình một cách lương thiện, thì cũng là một việc hay. Người Do thái thông minh, họ sẽ thành người Annam thông minh. Ta sẽ học được lắm điều hay của họ. Nhưng điều cốt yếu nhất, là muốn đem họ sang đây, phải yêu cầu họ sẽ thành người Annam, quyền lợi không hơn gì người Annam, sự « tranh sống » mới lương thiện. Nếu không... nếu không sẽ là một người giai cấp nữa trong nước thì dân ta cũng đến « lỗi cơm » ra thật.

Hoàng-Dào

PHIẾ BÌNH SÁCH

LAO ĐỘNG !

NGUỜI TA lợi dụng chữ « lao động » quá lắm.

Di đến đâu cũng nghe chữ ấy ở cửa miệng mọi người. Hầu như không nhắc luận đến nó trong câu chuyện thì ta sẽ trở nên « trường giả » tức thì.

Hiện giờ chưa thấy có bằng giấy lao động, hàng nem « lao động », nhưng thế nào rồi cũng có.

Vì đã có lao động từng thứ (Hố).

Lao động từng thứ đã ra một tập văn « Cười tết » và có những bài: cười tết đi thăm, thơ tết, hạn chiến trường, truyện ngắn và cổ nhiên có cả bài « Sang năm quân chúng Đổng-Trương muốn gì ? »

Ý chừng họ tưởng rằng văn viết cho lao động xem thì không cần hay, và muốn sáo, muốn nhạt đến đâu cũng được. Lầm như dân lao động không có óc phán đoán nữa.

Những cái đặc sắc của « Cười tết » lao động từng thứ :

« Cười tết đi thăm (các bài). » Tự vì nhân vật. Hai bài này đặc sắc ở chỗ bất chức « Phang-hóa ».

Còn thơ thì đây :

Cười tết

Cái tết hàng năm gần như cười, Hề nhau đưa điện lại đưa chơi!

Nên ai có hỏi : đưa chi nữa ? - Đưa gánh tiền đem đồ túi người!

Cái tết hàng năm gần như thay: Rước xuân cả nước gặt gù say!

Say mềm, say mep, say ngày ngất Say đến sơn hà lật lộn quay.

Kể từ như thế thì cũng không có gì đặc sắc. Đặc sắc họa chúng chỉ ở mấy lời giới thiệu : « Ông Thế Nưu, một thi sĩ có tiếng, ông sắp cho ra một tập thơ rất có giá trị, khác hẳn với các tập thơ đã xuất bản lâu nay ».

Bài cười tết trên kia là một bài rất có giá trị, trích trong tập thơ rất có giá trị mà ông Thế-Nưu sắp xuất bản. Phần nổi hiện giờ đọc nó lên nó chưa có giá trị, dù cho nó « không gió, không mây, không hoa, không nguyệt, không mộng... » và nó có thể là một cái phân động của các tập thơ khác đã xuất bản « theo như »



B. QUYNH

— Bấm tôi bắt được cái chân giò này ở chợ. ỜNG CẦM — Ờ được, cứ để đây, hệ hai tuần lễ nữa không có ai nhận thì anh đem về mà dùng.

Lời ông K. H. Tài...

Tôi chỉ trích các ông văn sĩ tự xưng là «áo-dông» kia cũng tự biết rằng đời, vì thế nào rồi đây tôi cũng đến bị các ông ấy liệt vào hàng văn sĩ «trường giả».

Các ông ấy dùng chữ «trường giả» để tặng những kẻ khác cũng như ông Babut và nhiều người dùng chữ anti-français để tặng những người An-nam hay cãi lý... với họ.

Nhưng nếu ghét những cái rơm trong văn chương mà là «trường giả», thì tôi xin cam chịu là một văn sĩ trường giả.

Nhì Linh

CA RAO MỚI

(Tiếp theo)

Ước gì làm được quan sang,
Đề cử vinh hiển về vang họ nhà.
Ngồi cao nhận lễ người ta,
Đang đời những đưạ gọi là dân đen.

Ước, gì làm được nghị-viên,
Giấc bầu máu nóng dâng lên quốc dân.

Đờ ra rồi lại thu dân :
Nở nang mây mặt, vì dân làm giầu.

Ước gì tái học rồi rão,
Vinh phong quan tước giá cao trong triều,

Thờ vua cho đủ mọi điều,
Một niềm trong hậu hai triều cày tìn

Ước gì làm được đại quan
Sinh thời làm chức thành hoàng

Dân làng cứ kiệu sấp bầy :
Ấn rồi ta lại giặc ngay ba thớ.

Ước gì làm chức thượng thư,
Bảo tồn tập quán nghìn thu chẳng rời

Cúc cung tận tụy tuyệt với,
Quy hổ con cháu đời đời giầu sang

Ước gì làm chủ nhất trình,
Bem tài tán tụng truyền thanh

Đêm ngày cầu khấn bụt giời,
Đi hĩa, đôi mũ có hai cánh chầuôn.

(Con nũa) Tung Hãn



Con đời quá, xin bà bắt cơm.
Đốt sao không đi kiếm việc mà làm?

Bầm nếu con đi làm, lại càng thêm, đời chứ gì.



— Anh cứ treo, đã có tôi giữ chắc.

Đến Ông-bí bị cảnh sát bắt... Xin ông làm ơn can thiệp để phó lại các-làm-việc-trái-phải-luật-của-hợp-hành-chính-địa-phương.

Nhì Linh

Ngày buổi chiều, tôi được ông cam cho mang trả lại thẻ. Độc giả chúng đoán rằng tôi lấy làm tự phụ lắm. Thực ra thì chẳng đáng tự phụ một tí nào. Người ta trái phép giữ thẻ của mình thì người ta phải trả lại, có thể thôi. Nhưng khi nhận được thẻ tôi quá ngạc nhiên. Chẳng thế mà tôi lại vào thẳng cao ủy và đóng các loại thuế. Ông nói: "Đừng sợ, ông cứ đi."

Lúc dạ dày tôi đã đỡ lép và hai hàm răng của tôi làm việc đã có phần thư thả hơn, tôi liền đi mua quần áo, đi mua giày, đi mua một góc phòng, một người cảnh sát đương ngồi liếc nhìn tôi. Từ đó, tôi ăn mất ngon. Không phải vì tôi sợ, nhưng vì tôi nhớ tới cái cảnh hổ thẹn trước mặt ông này.

Tôi nghĩ tới ông này và nghĩ tới rồi ra đời chúng tôi là đời tôi cũng vẫn thấy một người cảnh sát theo sau cách xa chừng vài chục bước. Tôi nghĩ thầm: «Cố lẽ họ đi theo mình!»

Bực tức, tôi rời Ông-bí sang Quảng-yên. Ngồi trong ô tô, tôi sung sướng thoát được cái nạn cảnh sát theo và thấy ban khách đồng như nêm, tôi vẫn thấy thế nhàng dễ thở.

Nhưng vừa bước chân xuống đất Quảng-yên, tôi đã thấy một người lính cảnh sát ủng đứng đi theo tôi, đi theo chứ không hỏi thẻ. Tôi gọi xe kéo, người ấy cũng gọi xe kéo. Tôi đến cao ủy, người ấy cũng đến cao ủy. Tôi thấy khách sạn theo phong lưu, người ấy cũng đến khách sạn theo phong lưu.

Rồi đến Hải-phòng, rồi đến Hải-nội, luôn luôn tôi bị người ta theo sau như dè bọ vẹ.

Thì ra bức điện tin tôi gửi về phủ thống sứ đã làm cho tôi trở nên « một tay cộng sản nguy hiểm ». Hừ! biết thế cứ chịu khổ mất thì giờ chờ đợi và đến sợ cảm linh lấy thẻ, có phải vẫn được sống yên lặng như trước không. Bây giờ thì mình là cộng sản mất rồi, vì ở đất nước Nam, hệ mình phải đối lại một sự gì bất công là họ liệt mình vào số cộng sản ngay. Và từ đó đừng có hòng được yên thân!

Tôi giận tôi quá, đưa tay lên đầu bứt tóc và lau nhàu tư máng: — Chà tại mình cứ muốn lối thôi!

Và tôi chợt tỉnh giấc chiêm bao vừa ghé sợ vừa lòng.

— Ô — MÓN MÓN LÍNH SV MỘT NỖ ĐUA KÈO NHẬN

TRUYỆN VUI

CÁI THẺ THUÊ THÂN

NĂM 1935 vừa ở ở tô hàng bước xuống đất Chapa, tôi được ngay một thầy cảnh sát ân cần đến hỏi thẻ thuê thân. Rồi ầu yếm giữ lấy (giữ thẻ chứ không phải giữ người) và lễ phép bảo tôi:

— Sang mai lên quan mà lính. Quan là quan cầm.

Cố nhiên tôi không lên quan cầm. Chẳng phải vì tôi bướng bỉnh không muốn theo cái tục lệ khảm thế lạ lùng kia. Cũng chẳng phải vì tôi kính trọng cái người thẻ tùy thân nó phân biệt người An-nam với mọi giống người trên thế giới. Chỉ vì từ phổ tôi sẽ cầm phải leo cái dốc vừa dài vừa cao, nên tôi toan liều dè ông, cầm giữ thẻ hộ, định khi về sẽ đến trình ông đốc lý Hà-nội đòi giùm.

Chẳng ngờ hai hôm sau thầy cảnh sát lại nhũn nhặn mang thẻ đến trả tác nôi. Ỗ chừng « quan cầm » Chapa chẳng thêm rầy với mình làm gì!

Rồi được ít lâu, cái tục lệ khảm thế cách bức thấy bở. Rõ đáng tiếc... cho những người thích leo, và thích mất thì giờ.

Năm nay ra Ông-bí chơi, tôi lại suýt bị khảm thế cách bức như thế. Tôi phải gỡ hết tài hung biện ra (hung biện nghĩa là nói khéo) mới thoát mà đi được, nếu không tất đã phải ngủ đờ đật một đêm dè sáng hôm sau lên lính thế trên « quan cầm ».

Nhưng đêm hôm ấy ở phòng

tro thành phố Quảng-Yên — một thành phố nhỏ vừa sạch sẽ vừa yên lặng, và có những viên cảnh sát lễ phép nhất trung châu — tôi làm một cái biếm bao tức: cười ra đây làm câu truyện vui, tuy có lẽ nó chẳng vui tí nào.

Một ngày mưa phùn thây nhớp, khiến ai nấy phải khó chịu, nhất là bọn hành khách ở tô hàng. Tôi vừa lên được ra ngoài cửa xe, và đương cau có bực tức về nỗi cái mũ mới mua bị ướt lấm và bộ quần áo dạ bị nát nhàu.

Bỗng một người lính cảnh sát tiến đến đòi xem thẻ. Tôi mở ví ra đưa. Nhưng tôi kinh ngạc xiết bao, người lính cảnh không nhìn tới thẻ của tôi, và chỉ bõ nó vào túi. Cố nhiên tôi đòi lại thẻ. Người kia thân nhiên bảo tôi: — Sang mai lên quan mà lính. — Quaa nào? — Quan cầm chứ còn quan nào?

Tôi nhất định không chịu lên quan cầm, người cảnh sát cũng nhất định không chịu trả ngay thẻ cho tôi. Tôi mím một nụ cười ghê gớm:

— Được rồi, sẽ biết!

Và tôi thì hành sự dọa nạt của tôi liền. Là ra nhà bưu chính gửi bức điện tin này cho ông thống

Hạt san

Tinh mắt

T. T. B. số 145 trong truyện "Tiền kiếp":

Đồng hồ chuông của nhà thờ Dakao, nẻo xa, bỏ thổng xuống không trung hai tiếng ngân nga lạnh lảnh.

Thế thì hai tiếng ngân nga lạnh lảnh là hai cái chân của đồng hồ chuông nhà thờ Dakao mất rồi. Mắt Teyha kể cũng tỉnh thức, cái đồng hồ chuông ấy ở tận nẻo xa mà đồng cũng trông thấy nó bỏ thổng hai tiếng ngân nga lạnh lảnh xuống không trung.

Thỏ bị

Cũng trong truyện ấy:

Cái ảnh đèn thỏ bị ấy... lại chui rúc mũi vào những đường bị mắt trong thân thỏ nang.

Thế thì nó thỏ bị thực, thỏ bị mà lại vô lý nữa, thỏ bị và vô lý gần bằng câu văn Teyha.

Đúng giữa

Cũng trong truyện ấy:
Đúng giữa hai giờ khuya.



— Quái, mắt sáng thế kia mà cũng phải dốt chớ.



— Thưa bác sĩ tôi không ốm đau, tôi chỉ đến đọc tiểu thuyết đương đại.

Đúng hai giờ khuya thì là hai giờ khuya, nhưng đúng giữa hai giờ khuya là mấy giờ?

Khó tả thực đấy

Cũng trong truyện ấy:

Trong phòng, mũi phần sắp viết là tung trong buồng rứa mắt trợn lên với một thứ mũi khó tả làm bằng mũi áo quần bẻ bộn.

Làm bằng mũi áo quần bẻ bộn thì khó tả thực đấy. Thì đừng tả nữa có hơn không?

Luống nhơn tuyến của nàng

Vấn trong truyện ấy:

Luống nhơn tuyến của nàng, bỗng dưng, chạm phải một hình ảnh ngồi ngay bàn trước mặt, rồi luống nhơn tuyến ấy bỗng dưng dừng lại, không chiếu đi phương khác nữa.

Viết được hình ảnh đến thế kể cũng đã mất nhiều công phu. Ta đọc câu văn tưởng nó có nghĩa triết lý sâu xa khó hiểu. Kỳ thực chỉ có thế này: « nàng bỗng trông thấy một người ngồi ở bàn trước mặt ».

Hàn dãi san

VUI CƯỜI

Của B. Bá Huệ

Ở bên tàu

GIÁP — Anh ngồi làm gì trông bộ mặt nhọc thế?

ẤT — Anh bảo không mệt làm sao được! Từ 5 giờ sáng đến 6 giờ tối phải luôn luôn vác những bao gạo, bao muối hàng trăm kí-lô, khua những thớt sắt nặng nề to lớn, đầy ghê, kéo ghe, thổi thì dũ thì!

— Thế anh làm ở đây đã được bao lâu rồi?

— Không! mai tôi mới bắt đầu làm việc cơ mà.

Ngờ đâu?

ME — Con đã lớn tuổi rồi, con có ưng nơi nào con cứ nói thật đi rồi mẹ đi hỏi cho.

CON — Con không dám đùa gì mẹ, kỳ năm người con phải lòng có Thanh Liên, con có thưa với thầy thì thầy bảo có ấy là con riêng của thầy, và bảo con đừng không nên nói mẹ biết, thế rồi gùn đi, con đem lòng yêu có Thanh Nga, con tìm thật với thầy, thầy lại cũng bảo là con riêng của thầy nữa... Mr nghĩ có khổ tâm con không?

— Con có thể đi hỏi hai cô ấy được kia mà!

— Mẹ nói gì thế! Hai cô ấy cũng một cha khác mẹ với con mà!

— Con không phải lo, vì con không phải con thối con đâu!

Lo xa

CHA — Sáo máy không ở với ông phân nửa mà bỏ chạy về đâu?

CON — Dạ, việc thì không có gì là nặng nhọc, nhưng ăn uống thì...

— Tao nghe nói bên ấy ăn uống lắm mà.

— Cha bảo sướng à! Tháng trước, con già bị bệnh dịch chết, bà vào làm thì mà ăn, đến tuần trước đây, con heo mang bệnh chết, bà cũng bảo làm thì mà ăn nữa, rồi hôm qua đây, ông ở nhà mất, con sợ quá phải chôn ông tháng.

Của B. Ngọc

Ở đâu ra?

ÔNG CHÁNH AN — Có thật anh lấy cắp số tiền ấy của tên Béo không?

BỊ CÁO NHÂN — Bẩm, quả tình con oan.

ÔNG CHÁNH AN — Thế số tiền ấy ở đâu ra?

BỊ CÁO NHÂN — Bẩm, số tiền ấy là công trình con đeo đuổi một công tử hó hình khác mũi mới lấy được đấy ạ.

Ồ tò ông lịch

Hai cha con nhiều Địch đang ngủ đánh chén ở quán bên đường. Bỗng, một chiếc ô tô vụt qua. Chai liền hỏi con: — Có phải ô tô của ông lịch đấy không thì?

Con gún cổ cũ lại:

— Quyết không phải, đó là ô tô của ông lịch đấy chứ.

Không hiểu ông bố nghe ra thế nào, mà lại trả lời:

— Thế mà tao cứ tưởng ô tô của ông lịch đấy!

Dấu đầu hở đuôi

Một nhà sư hồ mang, một hóm xác liến đi mua thịt chó, khi về gặp tháng Lâu. Lâu hỏi:

— Nhà chùa bưng liền gì mà cốt vàng thế?

Sư ta cuống người, tìm cách đánh thỏ:

— Mày mà nói đúng, tao cho cả tiền.

— Liền tương.

— Ê, ... không phải, không phải nhé, liền thịt chó đấy?

IN LẦN THỨ HAI

Sách

NAM NỮ BẢO TOÀN

ĐÃ ĐƯỢC HÀN LÂM BÊN PHÁP (ACADEMIE DES SCIENCES DE PARIS) CÔNG NHẬN VÀ CÁC BÁO CHÍ TÂY NAM TRONG BA KỶ KHUYẾN KHÍCH VÀ KHEN TẶNG:

Một đoạn thư của Hàn Lâm Viện bên Pháp. — « Cet ouvrage » été déposé dans la bibliothèque de l'Institut et sera mentionné au bulletin bibliographique des COMPTES RENDUS HEBDOMADAIRES DES SEANCES DE L'ACADEMIE DES SCIENCES ».

Báo Annam Nouveau. — « M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle: « Nam-Nữ-Bảo-Toàn ». C'est avec grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse ».

Khoa-học tạp chí. — « Độc giả chắc đã từng biết ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta, lại có cả những bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cẩm nang ».

« Saigon » nhật báo. — « Tác giả cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã có nhiều công phu sưu tập và nghiên cứu. » — « Với cuốn sách có ích cho y-học nước nhà nhất là cho nam nữ thanh niên chúng tôi không ngần ngại gì mà không cảm bút giới thiệu một cách trịnh trọng với bạn đọc « Saigon. » — Xem như thế thì dù biết quyển sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là từng nào. Lần đầu một quyển sách thuốc của người Annam được Hàn Lâm viện bên Pháp biết đến:

Giá bán 0p60. Ở xa gửi thêm 0p20 tiền cước « bảo-đảm » (tất cả là 0p80) Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi « tỉnh hóa giao ngân » hết 0p95

LÊ-HUY-PHÁCH Hanoi — Tonkin

Có bán tại các đại-lý thuốc Lê-huy-Phách và các hàng sách lớn.

NGÀY NAY TRÔNG TÌM

MỘT Ý KIẾN HAY

Hanoi le 2 Février 1937
 Công ông chủ nhiệm
 báo Ngày Nay Hanoi
 Thưa ông.

TỪ LẤU tôi đã mơ màng được thấy mỗi làng có một trường tư. Trong trường đó, trẻ con của làng sẽ bắt buộc phải đến học, và cho học đủ tám bốn phép tính.

Vì, tôi nghĩ, và chắc ông cũng đồng ý với tôi rằng: nếu mọi người Annam, ai cũng đều biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ và làm bốn phép tính thì trình độ dân trí của người mình, tuy cũng chưa đi được xa lắm, nhưng cũng còn cao hơn bây giờ.

Nhưng sự mơ màng ấy khó lòng mà hóa thực được. Và mơ màng, có vẫn chỉ là mơ màng!

Tôi cũng biết là hiện thời nhiều làng cũng đã có trường hương học, và người ta vẫn vận-dộng để giáo dục được phổ thông.

Song, « nhiều » làng vẫn không phải là « mọi » làng, và sự giáo dục trong các trường hương học vẫn không cưỡng bách. Và việc gì mình thiết là cần, mình không thể đòi « bắt » được.

Bởi vậy tôi muốn đem bàn với ông việc tổ chức một « đội binh tình nguyện » để giúp sức cho mấy người « linh tiên phong ».

Đội quân ấy, sẽ tổ chức theo cách tổ chức của đội binh cứu thế (armée du salut) ở Âu châu.

Nhưng, người ta có mục đích

LUYỆN TIẾP
 ARCHITECTES
 N° 42 BORGNISS DESBORDES
 HANOI

CHUNG TÔI tiếp được của một bạn đọc giả, ông Đào Văn Thiệt, một bức thư về phổ thông giáo dục. Ý kiến của ông rất nên tán thành, vì nếu thực hành, sẽ chẳng bao lâu phá tan cái màn ngu tối của hàng triệu người. « Đội quân cứu tinh thần » của ông là một phương pháp nêu nhiệm đề, đưa dân ta tới cái ánh sáng. Một người biết chữ dạy lấy ba người không biết chữ, ba người ấy cam đoan theo lệnh của đoàn, khi đã biết đọc rồi sẽ dạy lấy 3 người khác không biết chữ... cứ như thế mãi như giọt dầu trên giấy mỗi lúc một lan rộng ra, cho đến lúc nào không còn lấy một người không biết chữ... Thật là một mục đích to tát, có thể đạt được. Chúng tôi mong các bạn đọc giả hưởng ứng tiếng hô của ông Đào Văn Thiệt và sẽ ra công làm cho cái mộng tưởng của ông Thiệt thành ra thực sự.

cứu mệnh thế gian thì mình hãy có mục đích cứu mệnh nước nhà.

Người ta đánh đập cái khổ về vật chất thân thể, thì mình phá tan cái ngu tối của tinh thần, trí thức. Đẳng nào cũng có ích cả, nhưng học lấy cái khôn để tự cứu mình còn hơn đợi người ta cứu.

Đội ấy sẽ lấy tên là: « Tự lực học đoàn ».

Bất cứ lứa, bé, già, trẻ, đàn ông hay đàn bà, con trai hay con gái, đều có thể sung vào đoàn ấy, miễn là đã biết chữ.

Vi chuyện về lý tưởng, sau khi biết tên, đoàn viên sẽ lấy danh dự mà làm việc với lương tâm.

Nhiệm vụ của một đoàn viên chỉ có là: tìm lấy ba người không biết chữ mà dạy cho người ta biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ và làm bốn phép tính.

Khi đã làm trọn bốn phần mình, đoàn viên ấy sẽ biết tên, tuổi của ba tên « thù địch » mà mình đã dạy được, đưa trình đoàn trưởng, và nộp tiền (rất ít) để lĩnh một cái dấu hiệu của đoàn.

Những người không biết chữ sẽ kiếm trong đám bắt cứ là người quen kẻ thuộc, hàng xóm láng giềng, thợ thuyền trong xưởng,

người nhà hay tôi tớ. Bất cứ tuổi nào: đàn ông hay đàn bà!

Những người nào cũng chung một lý tưởng, cũng muốn hưởng ứng vào công cuộc này, mà vì một cơ không thể giúp công thì có thể giúp tiền. Nhất là những người có lợi trong việc này như: các nhà xuất bản, các nhà báo, các nhà in, liên đoàn thợ in và các hiệu sách.

Hội sẵn lòng nhận tiền ấy để lập một cái quỹ dùng làm vốn in những sách dạy đánh vần và làm những dấu hiệu để bán cho đoàn viên (sách và dấu hiệu sẽ bán theo giá vốn).

Thưa ông, đó là những điều mà tôi mới phác thảo ra vậy thôi. Nếu là một việc nên làm thì xin ông xem kỹ lại và sửa đổi ít nhiều, nếu cần phải sửa đổi.

Nếu nên, và khi đã được phép tổ chức đoàn này rồi, ông có thể giao công việc ghi chép, kiểm soát nhờ một đoàn hương đạo làm giúp. Nhà báo chỉ cần cố động lực đầu, và về sau, mỗi tuần chỉ phải đàng con số những người nhập đoàn, mà tôi mong sẽ mỗi ngày một tăng. Rồi ít lâu về sau nữa, đối diện với con số ấy, nhà báo sẽ đàng con số những người được các đoàn viên dạy cho biết chữ.

Vì chỉ cốt ý gây lấy một lý tưởng nên tôi nghĩ không nên bỏ bước nhiều cái khó khăn quá, chứ thực ra mỗi người dạy lấy ba người, tôi cũng biết là còn lâu lắm số người không biết chữ mới hết được. Nhưng tôi mong khi người ta đã biết nên dạy ba người thì người ta sẽ dạy ba mươi người, và sẽ dạy mãi mãi.

Bước đầu tiên trong việc giáo hóa dân chúng này, thật khó mà hóa dễ, dễ mà hóa khó. Tôi rất mong nó sẽ không chỉ là cái mộng tưởng nữa.

Đào-văn-Thiệt

CÂU Ô

— Trẻ tuổi, đứng đắn, học lực năm thứ hai, muốn tìm một chỗ dạy học trong các tư gia, hoặc bán hàng hay biên chép, nhất là ở Hanoi hay các tỉnh chung được.
 Hỏi: Nguyễn-đình-Quý làng Dịch sơn phủ Kinh-môn, Hai-duong.

— Trẻ tuổi, học lực năm thứ ba ban giảng chung, biết vẽ — ban kiếm tiền — muốn tìm một việc làm đủ tính xa cũng được.
 Hỏi: Phạm-manh-Chức, 59bis, Hà-trung, Hanoi.

— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng thành chung, biết đánh máy, muốn tìm một chỗ dạy học hay làm ở nhà buôn. Hỏi tòa báo.

— Cựu học sinh ban tú tài trường công, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia hoặc một chân thư ký.
 Hỏi M. Văn, 33 hàng Gai, Hanoi.

— Tú tài, trẻ tuổi, muốn tìm một chỗ dạy học tới vào những ngày thứ nam và chủ nhật ở tư gia. Trong trả bao nhiêu cũng được.
 Hỏi M. Sáu, 87 Lagrandiere, Saigon

MỎI LẠI

PETROMAX

N 825 - 300 bougies
 1 litre dầu đốt sáng 12 giờ
 N 821 - 200 bougies
 1 litre dầu đốt sáng 18 giờ
 N 900 - 100 bougies
 1 litre dầu đốt sáng 20 giờ
 Chỉ có thứ đèn n 824 N 825 sáng bằng dầu đèn mà thôi.
 Sáng 300 bougies



Bên MANCHON kiểu mới rất tốt tân

Đèn hiệu PETROMAX n 824 N ĐỐT BẰNG DẦU LỬA
 SÁNG BẰNG DẦU LỬA
 Đèn hiệu PETROMAX n 824 N ĐỐT BẰNG DẦU LỬA
 Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sáng như trước nữa
 Hiệu đèn Petromax n 824 N mới phát minh tại bên Đức
 Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, mọi-móc giơn-đi
 đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được
 Cách đốt rất dễ: có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi
 muốn sáng, chỉ đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ
 dầu tràn lên chỗ để sáng, trong lúc sáng ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa đèn
 alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sáng được mười mấy lần.
 Đèn Petromax n 824 N là hiệu đèn rất lịch-sự, tinh-xảo, không kiểu
 đèn vào sáng bằng, không hao dầu, không sợ chao-chắc điều gì
 Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn
Établissements DA-ICH
 Chuyên mua bán các hiệu đèn đánh bằng và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có đủ
 N 28 Boulevard Tống-Đức-Phương - CHOLON



XÃ GIAO

Phép nói truyện cho lịch sử

CAU TRUYỆN phải cho vui vẻ, không thô lỗ, có ý nhị, không cầu kỳ, gò găm, tự nhiên không phủ phịch kiểu hánh, gọn gàng, rõ rệt và linh lợi, không quý quyết bợm hình hay tự tác. Nếu ta nói về những việc mới xảy ra, về thời sự, ta không được bịa đặt thêm vào. Cách nói truyện có đủ các đức tính ấy tưởng rất hiếm vậy.

Thường khi ta thấy những người quá râm lối, quá bẻm mép, cố giữ khách lại để bắt nghe một tràng dài, khiến khách cố rút ra không được. Một lời khuyên những người đó là nên giữ miệng lại hơn là giữ khách nên xem khách đã có ý nóng ruột, muốn cáo thoái ra về.

Nhưng biết kiên nhẫn nghe truyện khi khách nói nhạt nhẽo vô duyên và vui vẻ sán đôn khi khách nói có ý nhị, là tỏ ra một người lịch thiệp.

Nếu ta biết nghe, khách sẽ dễ nói truyện thêm bồi phần, ta chăm chú lắng tai nghe, khách sẽ dễ trả lời khi ta hỏi. Ta không mơn màng để trí những câu đầu khi nghe truyện, khách sẽ dễ tìm ý, tìm lời và câu truyện dễ được. Khéo giúp người phát biểu ý nghĩ được rõ rệt, dễ hiểu là biết tài của người biết nghe truyện. Đó là tỏ ra một người tinh ý và chú ý nghe truyện. Người biết nghe truyện theo cách đó đều là những người rất thiệp liệp nhã nhặn.

Dù câu truyện ta nghe tối nghĩa khó hiểu, rườm rà lời thoại, nhạt nhẽo vô duyên cũng đừng tỏ vẻ sốt ruột. Không bao giờ được ngắt lời, nhưng điểm một câu cho đúng chỗ. Nhất định ngậm miệng khi nghe truyện là tỏ ra một người khó chịu; nhưng có bất buộc phải nói nhiều lắm đâu. Và rất là vô lễ nếu ta ngắt hẳn câu truyện đang nói của khách, khiến các người nghe phải khó chịu vì sự im

lặng đột ngột. Cố tránh sự cái lý khi nói truyện dù ta có ý nhà nhàn mặc dầu. Như thế không phải là ta không được bày tỏ ý riêng của ta — không chịu nói ý riêng của mình là hèn nhất — nhưng đừng cố lấy ý mình mà lấn át, bắt người ta phải nghe, trừ ra mình là người có biệt tài và rất am hiểu tình huống. Không nên chỉ trích đầu ta hết sức nhẹ nhàng mặc dầu. Chớ tỏ ra mình đề ý cách nói không được gọn ghẽ chơn chua của khách; phải điềm nhiên khi nghe nói những câu sai mào, nhưng câu đây bặt đầu nhọn và bặt sần.

Khi kể truyện, phải tránh nhắc đi nhắc lại nhiều lần những tiếng: « thế rồi », « ông coi đây », « ông phải biết ». Không được dùng từ khi nghe truyện. Chỉ nên bắt khách nhắc lại những câu ta không nghe rõ hay không hiểu. Hơn nữa là chỉ riêng những câu ta cần phải trả lời. Một cách tiện là bắt đầu câu truyện bằng những việc xảy ra hàng ngày, nhưng cách nói truyện ấy tỏ ra óc mình kém phần đời đại. Ta sẽ làm khách phải chán nản khi ta bắt họ nghe những việc riêng của ta hay trong gia đình ta, cũng như khi ta kể cho họ những truyện về nghề nghiệp riêng này khác mà khách không thể hiểu được hay không thể muốn nghe được. Nhưng nếu khách hỏi về những việc ấy, ta chỉ nên đỡ phép lịch sự mà trả lời, chớ không nên nói nhiều.

Trong bon đống, cũng không nên nói truyện riêng với một người mà các người khác không hiểu được, không thể dự được. Nói thăm trước một đống người lại là khiêm nhã, là vô lễ nữa.

(Còn nữa)
Baronne Staffe
(Règle du Savoir vivre dans la Société moderne)

Sách mới xuất-bản và 3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiên-lâm Đại-Kiểm-hiếp — Là bộ Kiểm-hiếp hay nhất, không huyền hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn võ và binh khí cùng cả thuật phi hành, luyện khí, cách chế ruyơ mà hỗn v. v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu — 16 trang lớn)

Ba thứ sách đã trọn bộ (không bán lẻ nữa) 1.) Hai bà họ Trưng đánh giặc — Chuyện tâm-tý, hùng-tráng vô cùng, có 24 hình vẽ, giá 380 trang lớn, bìa đẹp. Từ Siêu soạn. Giá 0p.80

2.) Vua bà Triệu-Thuần-Tâu — Chuyện hay nhất khôn xiết, có 14 hình vẽ, giá 224 trang lớn, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Từ-Siêu soạn)

3.) Bọn vô hiệp đốit chấy chúa Hồng-liên — Là bộ vô-hiệp đã nổi tiếng là (nguyệt hay) 1.000 trang lớn, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc-Khê dịch) Mua buôn, mua lẻ, thợ, mandat để cho nhà xuất bản như sau đây:

Nhật-Nam-Thur-Quán, 102 Hàng Gai Hanoi

Những lời nói hay của Diogène



NG PLATON ngày xưa, nhân dạy học trò, có nói rằng « người là một con vật hai chân không có lông (vũ) ». Ông Diogène nghĩ được một cách chế câu định nghĩa đó, rất có ý vị. Hôm sau, ông đem một con gà trống, vật chọi lông, rồi ông thả giữa học đường mà reo lên rằng: « Người của Platon tiên sinh đó ».

Một hôm, ông vào một nhà tắm, thấy nước tắm đơ hẳn, bèn hỏi chủ nhà: — Tắm đây xong rồi đi đâu mà rửa nhỉ?

Một hôm ông đi coi họ thi nhau bắn cung.

Có một người bắn vụng quá. Diogène lại ngồi ngay vào giữa đích mà rảng:

— Gấp những kẻ bắn cung như thế này, thì có lẽ người đây là chủ yên nhất.

Một nhà đại phú gia ở thành Athenes mới hoàn thành một tòa nhà rất lịch sự, chủ nhân lấy làm đắc chí. Chẳng may, nhà thì đẹp như thế, mà người ở thì bần qu. Một ngày kia, người ấy mời Diogène vào khoe nhà. Tiên sinh đi xem các phòng, các trái rồi nhổ bẹt vào mặt chủ nhân mà bảo rằng: trong nhà duy có chỗ này là đơ hẳn nhất thôi.

B. D. dịch

Những thói lạ thường của các danh nhân

— Beethoven thích đắm chân cả ngày trong nước lạnh, cho đến căn phòng ông ở thành một vũng con và nước chảy qua kẽ vách, rồi xuống các tầng lầu dưới.

— Mozart có bộ tóc màu vàng nhạt thật đẹp và dài. Ông để nó phát phor sau vai và thắt lại sau cổ bằng một dải lụa màu.

— Descartes sản sóc một cách chu đáo những bộ tóc giả mà ông có luôn nửa chực để thay đổi.

— Spinoza thích xem nhện cắn nhau và cười đến nẩy người trong khi loát thú bé tí ấy xấp trận.

— Bà hoàng Elisa beth để lại lúc chết 3.000 áo kiểu khác nhau. Trong những năm cuối cùng của đời bà, để khỏi thấy sắc đẹp bị thời gian tàn phá Bà không muốn có một cái gương nào ở xung quanh [bà] cả.

T. H. (Distraire)

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÜC

HÃY CÁN ĐÀM

■ **LÀM** thế nào cho có can đảm? Can đảm có phải đem hết sức bình sinh, hết tư cách của mình bộc lộ cho người ta thấy mà đủ đâu. Những cơ hội để mạnh mẽ, để « anh hùng » thường rất hiếm. Chỉ có một cách làm cho mình trở nên can đảm là hàng ngày phải biết nắm lấy các cơ hội tốt, tự tình cố gắng để làm xong mọi việc. Ngươi ra chẳng còn cách nào gần liền hơn.

■ **CÓ** một phương pháp thiết thực để luyện tập được mau lẹ lời nói nhiều người thường quên không chi bảo cho bạn ta. Các cách dùng hay hơn hết là bao giờ cũng nên làm việc cho có thể thông, có trật tự.

■ **MUỐN** thành hiệu được mọi việc, trước hết trong tâm trí bao giờ cũng phải luôn luôn nhớ đến mấy tiếng « can đảm » và « quả quyết » và phải nhớ luôn đến sức dân dụ mạnh mẽ của tư tưởng.

■ **CÁC** ý nghĩ đều có thể trở nên việc làm được cả. Hãy sẵn tay áo lên, và quả quyết, mạnh mẽ để chiến thắng mọi sự khó khăn, để hạ được các sự cản trở của mình.

■ **HÃY** coi cái việc mình làm đó như là một môn thể thao mình đã nắm chắt trong tay và nhất định làm cho bằng được. Tô thái độ quả quyết tức là đã thắng trận được phần nửa rồi đây, còn phần nửa nữa, chỉ việc trở hành là xong hết.

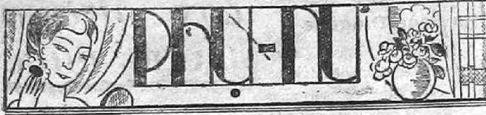
■ **HÃNG** NGÀY, phải tập cho thành một thói quen là bao nhiêu việc khó khăn, cần kíp, nặng nhọc, phải làm xong trước đã. Hãy nhớ cho liết gốc rễ những tình do dự, những câu nói « để ngày mai », để chốc nữa; chốc nữa, ngày mai tức là không bao giờ nên được việc gì cả.

■ **DỪNG** những câu an ủi ấy không những mình hèn kém đi, mà còn là một tội đả đốn mình vào một con đường biếng nhác, chẳng đời nào thành công được. Phải cố bắt chúng bỏn kinh doanh đại gia gia. Các bạn có thấy họ làm việc không? Giúp việc gì khó làm, khó giải quyết đến đâu, họ cũng sẵn thân vào làm ngay, họ đem hết nghị lực để đối phó với các trở lực. Những người ấy, trong trường cạnh tranh, họ vượt xa các bạn cũng không lấy gì làm lạ.

■ **BUỒI** đầu mới làm việc, hẳn là khó khăn, nhưng không hề gì, các bạn ạ, dịp sau các bạn sẽ thành công và còn gắng sức hơn nữa để về vãng hơn. Và lại một lần cố gắng, mọi việc sau sẽ thành thói quen, lâu dần để đồng như một trò đùa của trẻ con vậy.

■ **NHUNG** nhất định, lần đầu tiên chớ có đưa lưng ra công lý cổ sác, phải tùy sự của mình mới được.

Almanach Vermot



MỘT ĐIỀU CẦN NHẮC LẠI

PHẢI BIẾT TÍNH TRƯỚC VIỆC ẲN TIÊU TRONG GIA ĐÌNH

Đó là một điều mà người đàn bà nào cũng phải ghi nhớ lấy. Và phải thực hành. Ở xã hội mình, người ta quen sống dựa thà, không có tri tổ chức, nên trong việc gia đình cũng theo nếp đó, ít nhà chịu thu xếp rành rọt về sự ăn tiêu.

Thường thấy có những nhà ông chồng mỗi tháng được một món tiền lương khá to, mà cũng vẫn túng. Nhiều khi chưa hết tháng đã hết tiền.

Lối ấy ở người đàn bà thiếu cái tư thông minh rất cần cho gia đình là khéo xếp đặt.

Nếu bà ấy khéo toán tính, tất bà ấy đã làm như thế này :

Trên cuốn sổ tay (hoặc nhúm trong trí) bà ấy phải kê ra từng món tiêu một : tiền nhà, tiền ăn uống, củi nước, v. v... mỗi món phải tiêu bao nhiêu cho vừa phải đối với sự cần dùng cũng như đối với tiền lương ông chồng đã kiếm ra. Mỗi tháng, số tiền phải tiêu về từng món kia đã định sẵn từ trước và để riêng ra từng ngăn, tiền của món nào chỉ nhất định tiêu về món ấy. Biết cần thận như thế thì không bao giờ phải lo nghĩ, phải phàn nàn.

Mà muốn được thế, chỉ cần chịu khó lúc đầu để cho quen nếp đi ; cái sổ dự toán rất cần thiết kia sẽ là cái mực thước, cái chương trình cho sự tiêu pha ; và cũng là người bạn khéo giúp cho sự yên ổn trong gia đình nữa.

Số dự toán trong gia đình là gì ? Là sự phân chia khôn khéo các món hàng tháng phải tiêu.

Đại để nên chia theo các mục sau này :

Một phần ba số lương tiêu về việc ăn uống ; một phần năm về nhà cửa ; một phần mười sắm sửa vật vặt trẻ, cá-phê, đường, v.v... ; một phần mười hai về trang sức ; một phần mười hai về củi nước và

đèn dầu ; một phần mười lăm về sưu thuế cho năm sau, và giấy bút, lem, thư... ; một phần mười lăm về các cuộc vui giải trí ; một phần mười lăm để dành và phòng những món tiêu bất ngờ.

Nghĩa là, nếu lương chồng mỗi tháng được ba chục, bà nên dự toán như sau này :

10p00 tiền ăn ; 6p00 tiền nhà ; 3p00 tiền củi và sắm vật vặt ; 2p00 về sưu thuế hàng năm và giấy bút, thư từ ; 2p50 đèn và củi ; 2p50 trang sức ; 2p00 các cuộc vui cho cả tháng ; 2p00 để dành và phòng việc bất ngờ.

Có nhiên số tiền kê trên đây chỉ để làm ví dụ thôi, các bà phải tùy theo cảnh nhà mà chăm chú. Cùng với số lương ba chục bạc, nhà có con phải tiêu khác nhà vợ chồng son, người ở tỉnh tiêu khác người ở thành phố, người ưa ăn mặc, trang hoàng nhà cửa tiêu khác người thích ăn uống sang.

Và lại, có nhà phải hy sinh một vài việc nhỏ nhất để chi tiêu về việc cần thiết.

Nhưng dù ở vào địa vị nào, điều cần phải làm là : biên chép dự định sự ăn tiêu hàng tháng ; là phân chia các món cho vừa phải với sự sống của gia đình và khi đã biên chép, đã dự định rồi, thì phải cứ đúng như thế mà theo — bởi vì nếu đã có sổ dự toán, mà các bà lại đem số tiền trả tiền nhà ra sắm bộ áo hàng mới hay mua một bộ chén hay may hat bằng tiền cũ điện, thì làm sổ dự toán làm gì ?

Ảnh mỹ thuật !

KHÁNH KỸ

3 phố Tràng Thi

Trước cửa cầm Hàng Thông

PHỤ NỮ THỂ THAO

(MỘT LỐI TẬP GỒM LẠI CÁC BÀI TẬP KHÁC)

Chỉ một lối này cũng đủ luyện ngực các bạn gái nữ và thân thể từ chỉ được mềm mại chắc chắn. Nên theo mỗi buổi sáng lúc trở dậy.

I— Hai tay đặt sau gáy, lưng thẳng, cằm hơi cao. Cứ thế đứng nguyên chỗ kéo chân lên (đầu gối lên càng cao càng tốt), rồi lại bỏ chân xuống. Nên giữ lên, đặt xuống một cách nhanh nhẹn dấp dàng. Và trong khi tập, chân tay lúc nào cũng phải lấy gân cho cứng chắc.



chân phải ra đằng trước, tay phải nắm lấy ngón chân. Cứ thế cố đứng độ hai phút không được xê xích. Rồi bỏ chân tay phải như cũ, làm sang bên chân tay trái. Hết trái đến phải, nhắc lại độ 10 lần.

IV— Đứng thẳng, hai tay sau gáy, bàn chân sát nhau. Rồi kiễng người lên, đứng bằng các đầu ngón chân.



Tập chừng nửa giờ, nghỉ một chút rồi tắm nước nóng và tắm luôn nước lạnh. Xong soa sát khắp người và bóp rượu (alcohol). Thế là suốt cả ngày thấy khoan khoái nhẹ nhàng.

II— Luyện cho bấp tập ở bụng được chắc. Đứng hai chân giao nhau. Chân không được gập, phải cho thực cứng. Và làm theo như sau : hai tay giơ thẳng lên trời, rồi từ từ cúi xuống, tới khi ngón tay dựng vào ngón chân thì thôi. Rồi ngừng lên như trước, lại làm lại độ



10 lần. Hit vào đặn mỗi khi ngừng lên, lúc cúi xuống thở ra dằng dằng.

Di Lebel (Paris sort)

CỬ CHỈ NHÀ BÌNH

MỘT HỒM, một chàng trẻ tuổi đến trước mặt võ quan Phan cho Villa mà kêu rằng :

— Bẩm thiếu-úy, tôi muốn theo thiêu úy đi chinh phục các nơi, song tôi không sao ra khỏi tình này được, vì vợ tôi mệt nặng.

Villa ái ngại nhìn chàng nọ mà bảo :

— Đắt ta về nhà anh rồi ta sẽ liê Trong buồng bệnh nhân, bệnh võ quan ân cần hỏi :

— Vợ anh mệt nặng lắm à ?

— Bẩm vâng, nặng lắm.

— Thế có cơ nào qua khỏi được không ?

— Bẩm, thầy thuốc trông nom cũng thất vọng, không có cứu chữa.

— Được, nhưng này... Nói khẽ chớ kéo võ anh thức dậy.

Nói đoạn, nhà võ quan rút súng lục, rồi điềm đạn như thường, kết liễu đời người thiêu phụ bằng một phát súng vào đầu. Rồi ông quay lại bảo chàng nọ :

— Bây giờ anh đã hóa vợ, không còn bận bịu gì nữa, anh có thể theo tôi được.

(Pays aux cent mille sourires)
Mạnh Phan thuật

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp
mép có chữ thêu

AVIATEX - VEDETTE

các hãng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hãng kể trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hãng ấy để so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY

Morchaud de tissus
3, Place Négrier - HANOI

KHUYỀN NHẬU



Khi một người đàn bà đã quá hai mươi tuổi, thì mỗi năm xuân đến lại khiến lòng cô mỗi ngày ngời hẳn khuôn: bởi vì tới lúc đó thì thươc thăm bắt đầu xa, mà cái hồi không được làm một thiếu nữ xanh tươi bắt đầu gần lại; và lúc người ta phải lo sợ kém màu xuân thắm, người ta không được yêu đậm đà như trước và sự hoan lạc cũng lợt phai dần.

Những nỗi niềm kia là chung cho ban gái. Tôi muốn cho chị em sớm bỏ mối lo nghĩ xa xôi ấy, nên hiến các bạn những điều này mà tôi đã nghĩ chín: Bà hãy rằng trong buổi xuân xanh của đời, người đàn bà có bao nhiêu nét hoa duyên khả ái, nhưng cái ý nghĩ, cái thú nhàn sắc của người đã gần đương tuổi cũng còn bao nhiêu vẻ đằm thắm mà lưu luyến người ta.

Thấy ngày tươi tốt qua đi thì chị có những người đàn bà nhan sắc bề ngoài không còn đức tính nào đáng mến yêu, chỉ có những người nông nổi, vô tình là phải lo sợ. Đó là những người không có một tinh thần cao quý, không có một tâm trí sâu sắc, không có một ý trí thông minh. Đôi con mắt nhìn đời không lộ ra một tia sáng thiêng liêng là thú tinh của sự cảm động, hiểu biết. Nhưng trái lại, một trang thiếu phụ biết suy nghĩ, biết lo liệu cho đời mình, thì cũng biết rằng đến ngày về trái non thì trời trẻ không còn thì không thể nào đau đớn tiếc thương mà giữ lại được. Người ấy sẽ nhủ lòng rằng mỗi ngày thêm qua đi không phải là một ngày phí mất, và chỉ làm cho đời sống của mình thêm sự hiểu biết từng trái non lên. Sự tăng trưởng đó là cái vốn châu báu của lòng người đầy.

Các chị ơi! bây giờ là lúc chúng ta nên thấy sự thiếu thốn của tâm hồn chúng ta trong cái thời buổi mà người ta vẫn gọi là mới-cũ xung đột này. Sự thiếu thốn cần phải bù khuyết ngay tức thì kia là sự học hành, suy nghĩ, và là suy nghĩ nữa! Hai người đàn bà cũng có nhan sắc, cùng một tuổi, cùng một cảnh đời, — hay nói thêm lên rằng cùng có vẻ người lộng lẫy đong yếu y như nhau đó cho tôi thì dụ của tôi thêm rõ — nhưng trong hai người ấy, một người có tâm lòng tốt, có tri lý, và có tình cảm, còn người kia thì chỉ có sắc đẹp trắng trợn. Lê tất nhiên là ai cũng trọng

màu người thứ nhất hơn và ưa ở gần người ấy mãi mãi. Bởi vì sau cái long lấy của thân hình, của màu da, của khuôn mặt, lại còn một thứ hương sáng êm dịu nó tỏa ra chung quanh người giải nhân. Rồi nhan sắc sẽ tàn héo đi, nhưng cái hương sáng êm dịu nó tỏa ra chung quanh người giải nhân. Rồi nhan sắc sẽ tàn héo đi, nhưng cái hương sáng, cái vẻ đẹp của tâm hồn thì bao giờ cũng vẫn còn và bao giờ cũng đạt người đàn bà ở trên bậc mà mới.

Sự tăng trưởng về sống, về học, về suy nghĩ mới đủ giúp cho đời ta có ý vị. Những sự tăng trưởng ấy ta đứng để cho nó chỉ gây cho ta những tình tình âm-u. Chỉ em ta phải nhắc đi nhắc lại rằng chắt lại gì mà bắt mình thấy đời là cảnh khổ. Lạc quan hay bi quan, trước kia người ta cho là do thiên bẩm của từng phẩm chất; bây giờ, những quan niệm ấy chỉ là do ở ý chí của mình. Sự hy vọng của hoàn cảnh có ảnh hưởng tới tâm hồn đến nỗi của ta, thì sao ta không tạo lấy cái vui tươi mạnh mẽ cho tâm hồn ta được trẻ trung và sung sướng? Cho nên sự tăng trưởng, sự suy xét phải là những điều khiến cho ta biết trước các tình thế, biết trước để mà có can đảm, để mong ước, và để đề phòng.

MAY ĐÀO

NGUỒN GỐC NHỮNG HOA TAI

THỨ đồ nữ trang ấy, gốc tích từ đời thượng cổ. Người ta thấy đầu tiên ở trên tai những thỏ đàn Hebrew.

Ông già Abraham có một người dầy tóc gái rất xinh tên là Agar. Ông đời dài vợ nặng rất tử tế. Song, vợ ông tên là Sara thì rất là ác nghiệt. Một hôm, cơn giận bộc lên cực điểm, Sara đánh người dầy tóc xinh đẹp kia rất tàn nhẫn, sau đó thủng lỗ mũi và lõ tai nữa. Khi ông già Abraham trở về nhà, thấy việc xảy ra như thế, ông liền mắng vợ thậm tệ và hết sức dỗ tên dầy tóc gái. Sau ông nghĩ ra một cách là xỏ những vòng vàng vào tai Agar cho nàng vui lòng.

Sara thấy thế, ghen tị, cũng đi dúi lỗ tai và đeo vòng vàng. Thế là một đeo vòng có từ đấy.

CÁC CÔ CON GÁI BÉ BÈN MỸ

MUỐN BIẾT tình độ phụ nữ bên Mỹ đã đến đến bước nào, ta nên xem sự hành động của các cô bé con bên ấy, rồi ta có thể đoán rõ tinh thần và cách ăn ở của phụ nữ trong nước ra sao.

Cô bé Annie mới lên ba tuổi, con thứ mười một của một gia đình kia, thường bảo mẹ cô ta rằng:

— Mẹ xem con có lười biếng đâu, bao nhiêu công việc mẹ sai, con đều làm được cả. Con không phải là đứa ăn hại.

Đó hình như một câu nói chung của bao nhiêu trẻ con bên Mỹ, từ lúc biết nói và biết suy nghĩ ít nhiều, đã bắt chước kể khác để tự xét mình xem có phải là con một khoẻ gỗ không? Cho nên dù trai hay gái cũng đều phải thừa nhận chung một ý tưởng là phải làm việc một ít thân mình.

Ta hãy thử vào trong một trường đồng ấu, trong giờ làm việc đó, ta hãy biết bao nhiêu cô bé con chững

sáu, bảy tuổi, đầy đủ, ngoan ngoãn đương chăm chú làm việc. Mỗi lần g ta sẽ tưởng rằng các cô ấy đương lợp đóm, lợp vệt con số u. v. . . Nhưng khác, các cô bé đó đương làm số sách về lịch nông của các cô gái ở nhà băng.

Cô Murry, cô bé kiên nhất trường, có lời bà mướn tư đồng hai mươi bảy xu tiền Mỹ, đó là công cô đọc sách thứ cho một bà triệu phú; cô Elay ricca bán hàng tuần lễ cũng kiếm được hơn một đồng; cô Jeanny vì giữ em giúp mẹ, được một ngày mười xu v.v. . Bao nhiêu tiền đó, các cô đem gửi vào một nhà băng nhỏ xíu, người la lợp riêng cho các cô. Rồi cứ hằng tuần, các cô phải làm số sách xem sự lợp ra, gửi vào bao nhiêu, và nhất là phải biết sự chi tiêu thế nào chi ở xíng đáng với đồng tiền đã kiếm được. Bà giáo chỉ là người đứng trông nom và chỉ bảo cách làm thế nào cho hợp lệ.

Cũng có cô bé ra làm bèo. Nhân ngày lễ, cha cô Phyllis làm quà cho cô một cái máy in nhỏ xinh, mẹ cô cũng cho cô một cái máy xếp chữ xinh xinh. Cô Phyllis, mới mười hai tuổi, liền mướn ra một tờ luật báo « văn chương » và « phụ nữ », trong ấy, cô kiếm đi ăn chức: chủ bút, chủ báo, thư ký, ấn công và luôn cả đi bán báo nữa.

Từ báo lý học ỹ cũng có non một trăm đọc giả, cũng có bạn cùng lứa như cô cả.

Có người hỏi ý kiến cô, cô nói: « Tôi còn đang đi vay tiền để làm cho tờ báo nữa ».

Trẻ con nhà giàu bên Mỹ lại càng người lớn tuổi. Các cô bé ỹ phân nhiều có bả riêng. Cũng có đoán thể để bành vực quyền lợi trẻ con. Ở nhà, các cô cũng mời khách, tự bập bập nấu các món ăn để đãi bạn, rồi sắp đặt nhà cửa, bày biện lấy cho vừa ý. Cha mẹ dù không ngăn cấm về lui cô giúp thêm làm sao cho khéo hơn nữa. Vì thế mà các cô bé chín, mười tuổi đã thạo nội trợ rồi.

Người ta còn thấy nhiều tay học sĩ và các nhà điề. khác, nắn lượng trong đám trẻ con Mỹ.

Một hôm người ta trông thấy cô Dorothy, chín tuổi, đang ngồi cùng một lũ trẻ khác, mỗi cô đều cầm một con dao con, tự mình gọt một miếng gỗ phòng thành một cái lượng vừa trắng vừa trong, trong như ngà vậy.

Nhưng ta đừng tưởng là một trò chơi trẻ con vụn. Các cô bé ỹ đang thì nhao gọt cho thật khéo, thật đẹp để tranh lấy giải thưởng của một nhà chế tạo xã phòng đương dùng tài các cô để quảng cáo cho thứ hàng của mình.

Xem vậy, ta sẽ thấy phụ nữ Hoa-Kỳ người nào cũng có óc lý luận và không sống lẩn quẩn trong gia đình như bạn gái chúng ta.

BÀ VĂN-ĐÀI THUẬT

HAI BỨC TRANH PHÁC HOẠ

(Lược lặt trong ca rạo)

I. Xấu người xấu nết. — Thìa là thia lết, đánh chết chắt chữa, ăn bơ làm biếng, lẻo miệng ngời lè, công việc bẽ bẽ, chưa tới đã ngủ, mắng cô cũng chú, mắng cậu cũng đi, mặt nặng như chì, môi thì thắm sít, nhân nghĩa thì ít, bạc ác thì nhiều, cờ bạc mọi điều, nghe gì cũng biết, quân áo có hệt, ăn trộm, theo trai, dù bấy nhiêu tài, mới là gái tốt.

II. Đẹp người đẹp nết. — Thìa là thìa lết, đồng dầy thanh tán, tóc đến đương chân, lưng ong vung điệu, mọi tài mọi khéo, thiếu thiếu và may, công việc đến tay, đồng dưng đồng bán, nữ hạnh đoan chánh, tuyệt sạch giá trong, cha mẹ hằng lòng, anh em yêu nết.

BÌNH-NƯỚC

Tại 30 Đường Thành Hanoi
N° 30, Rue de la Citadelle Téléphone 326
PHÒNG KHÁM BỆNH Bác-sĩ
CAO - XUÂN - CẨM
TỐT NGHIỆP TẠI ĐẠI HỌC ĐƯỜNG PARIS
NGUYÊN TRUNG KỲ BỆNH VIỆN QUẢN ĐỐC
Hoa liễu bệnh. Nội thương chứng
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
CẦN KIỆP MỜI VỀ NHÀ LÚC NÀO CŨNG ĐƯỢC

VỀ SINH

TÂM BÈ

PHẢI tâm trước bữa cơm sáng, vào khoảng chín giờ hay trước bữa cơm chiều, vào khoảng năm giờ; nhưng phải tùy theo nước chiều mà tính giờ tắm của mình. Ảnh nắng mặt trời làm cho cát nóng, có chỗ nóng cháy bỏng chân. Nếu bãi cát rộng và sâu, nước chiều lên sẽ ấm thêm vì bị cát nóng hun; ta sẽ nhận ra rằng khi nước chiều lên và khi nước chiều xuống, nóng lạnh khác nhau tới bốn, năm độ. Nước hơi ấm ấm, tắm có phần lợi hơn. Ta còn cần phải tùy theo bữa cơm mà tắm; tắm sau khi ăn xong ba giờ cho thức ăn đủ thời giờ tiêu hóa, khỏi sinh đầy; tắm xong, dù bữa cơm sắp tới, ta cũng cần ăn điểm tám ngày chút dinh mới hợp phép vệ-sinh.

(Al. Vermol)

TRỪ KIẾN

DƯỚI ĐÂY là mấy cách trừ kiến rất giản dị, ai cũng có thể làm được, mà người ta nghiệm ra rất có hiệu quả:

- 1.) bỏ mấy cục than củi vào chỗ có kiến;
- 2.) rắc bã cà phê vào chỗ bị kiến xông;
- 3.) lấy phấn vò vòng chân trần, chỗ kiến leo lên để tìm đến cái ăn. Giống kiến rất sợ phấn, ta thử lấy miếng phấn ném trước mặt một con kiến, nó sẽ hết sức kinh hoàng mà chạy trốn.
- 4.) rắc lá cà chua vào chỗ làm kiến.

TRỪ MUỖI

MẤY cách trừ muỗi dưới đây cũng rất giản dị và có hiệu quả:

- 1.) bỏ miếng long não vào mảnh sắt tây, vào nắp một cái hộp sắt chẳng hạn, rồi đốt lửa ở dưới cho hơi long não bốc lên. Muỗi không chịu được mùi long não, sẽ phải chạy trốn;
- 2.) rắc thành từng đóm nhỏ bột hoa kim cúc vào một cái đĩa bỏ không dùng đến — vì sợ độc — đóng các cửa kính, cửa chớp lại, rồi châm lửa đốt cho bột cháy. Một căn phòng chung bình chỉ đốt 40 hai, ba grammes bột.

(Al. Vermol)

HIỆN GIỜ

Café Joseph ở 41 Phố cửa Đông (gần cầu) Hanoi

Lượm lặt

Một nhà chế tạo «trần truồng» như bị trần như rỗng



sản nghiệp của ông ta thì không có một tỷ gi.

Earl Carroll bày ra những trò vui lạ lùng và tốn kém. Những cô đóng trò cho ông ta không những phải có tài, mà còn phải có sắc và có một thân hình đều đặn. Người ta đã phải trả tới 5 chục dollars một chi người (hơn một nghìn quan) để xem cô Joyce Hawley trần truồng trong một bể tắm đầy rượu Champagne.

Tuy vậy, cái gì cũng phải có lúc hết. Người ta đã bắt đầu chán xem những trò ấy. Chuyên sau cùng, Earl Carroll diễn trò «Firetoss» tốn hết 200.000 đô-la mà rút cục số thu không ăn thua gì.

Nhà soạn nhạc cho Earl Carroll, thật phong, ыр từ.

Còn Earl Carroll chắc lúc này thấy mình bị «trần» hơn những trò vui trần truồng của chàng.

American Weekly, Detroit N.C.M.

Những cái vô củ kỳ

ONG H. VODENYAPIN, một nhà địa dư học, có chuyên trong khoa học hàn lâm viện ở liên bang Xô Viết mới khám phá ra một việc có lợi ích cho khoa học nhiều lắm: ông ta tìm thấy ở đây núi Dsara-tan (Thibestan russe) những cái vô củ kỳ và các sự vật có giống thân lẫn biết bay.

Ông Vodenypin đem việc ấy nói với các bạn. Người thì bảo:

— Các của quý này có cách đây đã được 150 triệu năm rồi.

Nhưng có người cãi lại:

— Có lẽ, những cái mai rùa và xương cốt loài thân lẫn này chắc đã sống được 300 triệu năm.

— Ai nói đúng hơn? Chà người nào biết và chắc không bao giờ biết đến nơi đến chốn được. Tuy vậy, ông Vodenypin đã được một nhà chuyên môn sưu tập các loài vật hiếm tối thượng có ở bên Mỹ trả cho một giá tiền rất cao.

Liệu ông này có đem bán không hay vẫn giữ riêng cho việc bảo tàng của Nga.

(L'Ami du peuple)

Một mỏ vàng lạ đời

NHỮNG truyền lạ mà ta không thể tưởng tượng được, thường xảy ra ở Hoa-kỳ.

Với cái vốn một triệu phát lạng, một hội họ ở Chicago định khai một mỏ vàng. Mỏ vàng ấy ở đâu, các bạn có biết không? Ở trong nghĩa địa!



Người Hoa-kỳ thích trồng rừng vàng; nhiều củ, nhiều củ có cả bề rừng toàn vàng. Tuy không đẹp, nhưng ai thử nói cho họ tin rằng trồng những bụi rừng này vẫn qui hơn vàng.

Một người thường ở thành New York nói trong 100 người Hoa-kỳ, thì có 50 người trồng rừng vàng, và một năm, phải dùng vào việc ấy hơn hai triệu quan. Khi những người ấy chết, họ rằng qui giá cũng theo xuống củ.

Người ta phỏng tính thì số vàng chôn

Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghệ dệt áo tricot; mở đầu lâu năm, có đủ các thứ máy móc trị tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhà và bộp thối.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bợ chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài không kỹ kéo lên, cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chớ rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số 100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG

trong các nghĩa địa ở Hiệp chúng Quốc trị giá hơn một nghìn triệu Mỹ kim.

(Distraire)
H. T. Chợ-quán



Sáu mươi tám tuổi mà còn đá bóng

GLÀ dự có một tờ báo riêng chỉ chuyên môn nói về những sự kiện động buồn cười hay là lừng của các ông bà già mà kia thì cũng không phải là vô vi.

Ở Tarechal bên Anh, bà Alice Greet tuy xanh đã tới 68 tuổi, móm móm rồi, thế mà vẫn làm chơi trường một hội bóng tròn, tiền là giới chơi. Hội này của đàn bà, cái đó hẳn rồi, nhưng người đàn bà già nhất ấy lại được liệt vào hạng tiền đạo. Thật là gan góc, cứng cỏi.

Thứ bảy trước, các nhà đá ban giống cái này lại thắng một hội khác của chị em những 5-1. Mà trong năm lần được ấy, bà cô bị «bà nội ngáo ộp» kia chén cho ngã quay ra ra.

Junior

Một tờ giấy bạc ti hon

TỜ giấy bạc bé nhất thế giới là ở Anh, trị giá được một penny tức hai xu. Phát hành ra năm 1928, tờ giấy ấy cứ chuyển tay nhau, và nhà ngân hàng Anh mỗi ba năm về sau mới lên giá là 5 livres sterling (1 l. sterling giá 25 quan).

Trái hẳn với tờ giấy ti hon ấy, còn có một tờ giấy bạc lớn, giá những một triệu livres sterling. Một tờ mẫu để tại nhà ngân hàng, còn những tờ khác nghe đâu một tờ lọt vào tay nhà vua, và một tờ về ông quan De Rothschild...

Miroir du Monde

Tài ăn nói



LLIO là một tay viết chữ rất sành nghề ở nghivien Pháp đã nhận thấy rằng trong các tay diễn thuyết

giỏi ở nghivien thì Aristide Briand diễn được 140 đến 150 tiếng trong một phút, có thể gọi là nói nhanh.

Các cụ thường nghị viên — mà nghề diễn thuyết là một nghề bộ rất thông thạo — cũng chỉ nói được 150 tiếng trở xuống là cùng. Nhưng chiến sĩ quân quốc là ông Victor Le Gaen ở Hà nghị viên: ông này diễn thông thạo được những 200 tiếng một phút.

Còn trên điện đài, vì phải quát tháo và la to nên số trung bình chỉ được từ 80 đến 100 tiếng trong một phút thôi.

GÓP Ý KIẾN VỀ

ANH-SÁNG



Đoàn hướng đạo Lê-Lợi tại nhà Hát tây

Đến 3 Avril 1937 sắp tới, tại nhà Hát tây, đoàn Lê-Lợi sẽ tổ chức ngày hội kỷ niệm năm thứ bảy của đoàn thành lập.

8 giờ tối, có cuộc trưng bày những thủ công hướng đạo để giảng rõ trường trình học tập của anh em, những đồ chơi do anh em làm lấy để giúp kẻ nghèo, những tranh ảnh cùng những vật sưu tầm được để tỏ rõ những công việc tiến hành của nền Hướng đạo Việt Nam từ buổi đầu đến giờ.

9 giờ tối, đoàn sẽ diễn 2 vở kịch: « Không một tiếng vang » của Vĩ-trọng-Phung.

« Tinh thần hướng đạo » của Vĩ-vân-Phú.

Các vai đều do anh em trong đoàn đóng và mấy bạn gái yêu mục đích hướng đạo giúp.

« Không một tiếng vang » vạch cho ta biết bộ mặt thực của đời, những lúc cơ cực của dân nghèo.

« Tinh thần hướng đạo » dẫn ta theo quãng đời của một thiếu niên chơi bời phóng túng, may được bạn hiền, trở nên người trí khi, hy sinh thân mệnh cứu người trong cơn nguy hiểm.

Đa bao lần anh em đoàn Lê-Lợi lên sân khấu nhà Hát tây để làm việc thiện được công chúng cực lực hoan nghênh. Anh em lần này sẽ trở hết tài nghệ để lột hết tinh thần hai vở kịch.

Ngoài ra sẽ có những bài hát, điệu múa, ca tụng cái đời vị vẻ, dân đi đầy lòng hy sinh của hướng đạo! Có nhiều tài trí nam nữ đã nhận giúp một phần vì để mong tới hôm ấy nhà Hát tây sẽ rộn rịp tung bừng trong bầu không khí vui

vẻ trẻ trung của tuổi xuân đang mùa.

Tiền thu được chúng tôi sẽ lấy một phần mua gạch, vôi, gỗ... rồi rồi tay chúng tôi xây lấy đoàn quán trên miếng đất của nhà nước cho Tổng cuộc Hướng đạo Đông-dương. Khi xong, chúng tôi mong rằng chiếc nhà nhỏ kia sẽ không phải coi như của một đoàn mà là của chung tất cả mọi người. Chúng tôi sẽ trích một món tiền giúp hội « Anh Sáng » mong hội chóng thành lập, cũng như chúng tôi mong các đoàn khác sẽ tổ chức những cuộc vui tốt đẹp hơn để giúp hội hay làm nhiều việc thiện khác. Chúng tôi ước ao các anh Đoàn trưởng hồ hảo anh em trong đoàn dự vào cuộc trưng bày thủ công cũng tranh ảnh để tỏ cho mọi người được biết rõ mục đích và công việc của anh em mình, nói rộng ra là của hơn hai triệu thiếu niên đang theo đuổi để tạc nên một cuộc đời sức nức lòng thờ tha ngày tháng, nét va dân dị, lòng bác ái, và đức hy sinh.

Đoàn Lê-Lợi kính cáo

Đoàn quán : 35 phố Mã Mây (Hanoi)

Của ông Nguyễn-Thanh

SỐNG ở trong những cái nhà như hang chuột tức là sống bên những cam chuột của thần chết, vì trong hang chuột ấy không những có chuột mà còn có cóc, có nhái, có rắn, có rết, giới leo, họ nhậy, nhiều chỗ gần bờ bụi có cả rắn nữa, toàn là loài sinh ra các bệnh rất nguy hiểm. Hết ngày ấy sang tháng khác, hàng đàn chuột trú tiết ra làn « tử khí » mà cả đến chính loài chuột trú cũng không chịu được, huống là người. Vì đã bị đẩy dọa trong các « lạch cung » ấy, vì đã bị nhiều

lần rắn chui vào tai, giới leo lên cổ, chuột gặm chân, nên tôi ngày đêm mong mỏi, cầu nguyện cho hội Anh Sáng chóng thành lập để đưa một hàng người đã bị bỏ quên bao năm nay ra ánh sáng cho họ được hưởng chút hương vị của sự sống. Còn một ngày nào những nhà hang tối còn, thì dân ta chỉ dần bước tới chỗ diệt vong vì sự thực đã bày ra đó — trăm phần trăm đưa trẻ sống trong hang đó đều mắc bệnh loét mắt, ống bụng, sùi, lở, vì sự sống của chúng không đủ vệ sinh.

Ngày nay hội Anh Sáng ra đời mục đích xem ra hợp với nhân đạo hơn hết các hội đã có ; vậy những nhà từ tâm đã từng giở luy trước những cảnh thống khổ, điêu linh, cứu lương lực gì nữa mà không giúp sức cho hội chóng thành lập.

Theo ý tôi, hội thành lập rất dễ, vì hội chỉ cần có hai thứ : người và tiền.

Người : ắt hẳn không thiếu, vì tôi thường được gặp nhiều anh em trẻ tuổi trong các giới vẫn phàn nàn không biết đem bầu « nhiệt huyết » làm việc gì cho tổ được tấm lòng vị tha của anh em. Vậy bây giờ việc đấy, chắc anh em sẵn lòng nhận là một việc của bổn phận phải làm.

Tiền : tôi cứ tính nhẩm : số dân của Hanoi trên mười vạn người họp lại làm một vạn gia đình. Trừ đi một nửa vì lòng ích kỷ và sự túng thiếu, còn năm nghìn gia đình mỗi tháng tiêu vào sự xa phí mỗi nhà ít nhất cũng ba đồng. Vậy hội đem tiếng gọi tha thiết cần lòng hy sinh của mỗi gia đình bớt đi một đồng thì hội có mỗi tháng năm nghìn đồng. Ngoài ra còn nhiều cách khác có thể kiếm tiền được.

Về phần tôi có thể giúp cho hội lúc đầu ba đồng và mỗi tháng một

đồng, còn ngoài ra hội cần tôi làm việc gì, tôi xin sẵn lòng nếu tôi đủ sức làm, bất cứ ngày nào, giờ nào, trừ khi làm việc ở sở.

Nguyễn-Thanh
Bạch-Mã

Của ông Nguyễn-duy-Toàn

Tôi lâu nay tôi đọc báo Ngày Nay thấy ngài hồ hào có đồng lập hội « Anh Sáng » để bài trừ những nhà « hang chuột » annam, vậy xin ngài làm ơn, nếu hội thành lập, ghi tên tôi vào sổ hội viên.

Tôi sẽ vui lòng có đồng giúp hội và xin hết sức giúp hội, nếu hội cần đến

Nguyễn-duy-Toàn
Phúc-Yên

Của ông Lê-xuân-Ung

TÔI sẽ vui lòng vào hội « Anh Sáng » và xin hết sức giúp hội có đồng việc bài trừ những nhà lụp sụp thiếu ánh sáng.

Xổ số và bán cổ phần lấy tiền làm nhà « Anh Sáng » là việc hội nên làm ngay khi hội thành lập. Tôi mong rằng mỗi cổ phần sẽ chỉ bán từ ba đồng trở lại, và mỗi người chỉ được mua mười cổ phần là cùng. Như thế vừa tiến cho tài tiền của anh em lao động, vừa tránh được « nạn » đầu cơ trục lợi của phái tư bản.

Chương trình làm việc ta nên đợi đến buổi hội họp hết thấy các bạn yêu Anh Sáng sẽ thảo luận thì tiến hơn.

Lê-xuân-Ung
Vinh-Yên

PHÒNG TÍCH



Thuộc hay nổi tiếng khắp Đông - Dương

GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức cơ, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hờn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buôn bán chán tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, đa bụng đầy. Còn nhiều chứng trường không kể xiết

MỘT HAI LIỀU THẤY ĐỂ CHỊU HOẶC KHỎI NGAY

Liều một bận uống

Op2u

Liều hai bận uống

Op40

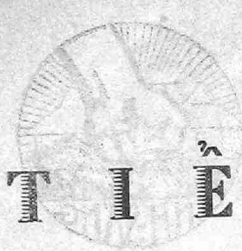
VŨ-ĐÌNH-TÂN Ấn-từ kim-tiên năm 1928 — 178 bis Route Lachtray, HAIPHONG

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi : AN-HS, 13 hàng Mã (Cauvre). Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương : NAM-TAN, 100 phố Bonnal, HAIPHONG

Có hình 70 Đại-lý, HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ

CONFETTIS — BOULES — SERPENTINS — COTILLONS

AGENTS GÉNÉRAUX : Hanoi, An-Hà 13 Rue du Cuivre — Haiphong, Nam-Tân 100 Boulevard Bonnal



U



THUYẾT



GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HÙNG

(Tiếp theo)

TRONG một trận lễ, Viêt mất ăn sáng ngủ vì câu truyện mua trướng. Sau chàng tìm ra một kế : là nhờ ngay San nói khéo hộ với ông Công sứ. Chàng nghĩ thầm : «Hắn được ông Công sứ phần nàn một việc tâm thường thì hẳn là hẳn thân với ông lắm, thế nào chả có nhiều lúc hai người tiếng nhỏ tiếng to với nhau về điều này điều khác. Hẳn cứ để cho mình một câu hay là mình khá thôi. Vô phúc mà bị hắn đem pha!»

Thế là ngay tối thứ bảy, Viêt cho ô tô lên tỉnh mời quan lớn phau đầu tòa và bà lớn phau về huyện lỵ đánh tổ tôm. Và tuần lễ sau, chàng đã trở nên tình nhân của Thoa. Chàng mỉm cười tự nhủ : « Muốn thân với San, chả còn cách gì hơn là được vợ San yêu dấu, bệnh vực. »

Từ đó, mỗi lần lên tỉnh, Viêt không đến nhà thông Phien nữa. Thế nào ông bà phán San cũng cố giữ chàng nghỉ lại nhà mình cho bằng được.

IX

Dưới ánh sáng xanh của hai ngọn đèn măng-sông, cuộc tổ tôm đã kéo dài quá một giờ sáng. Sau một cái ngập kêu, ông phán San ư ờ oai hỏi trông không :

— Hết hội này liệu nghỉ thôi chứ.

Thống ông chủ giầy thép, người

chua nhiều nhất, hỏi lại :

— Máy giờ rồi ?
 Ngồi vát vẹo ở góc sập, một chân mỗi một chống lên cạnh ghế của Viêt, Thoa kéo ống tay áo lên nhìn cái đồng hồ nhỏ sủ, rồi mỉm một nụ cười kín đáo liếc tình nhân :
 — Một giờ rưỡi.
 — Ô ! mới một giờ ! còn sớm chán.
 Loạt chèo lợt hẳn trong cái

ghế bành rộng, hai chân gác lên sập, y sĩ Tông lại giờ khoa nó; bóng ra, cái môn sờ trường được nhiều người ưa chuộng của chàng trong các bàn tổ tôm :
 — Thưa cụ, có lẽ chỉ sớm đối với cái ngày mới bắt đầu.

Câu pha trò không làm cho một ai cười, vì nó tối nghĩa quá, khiến mọi người còn phải suy nghĩ tìm hiểu. Ý chừng Tông cũng biết thế nên nói liếp ngay :

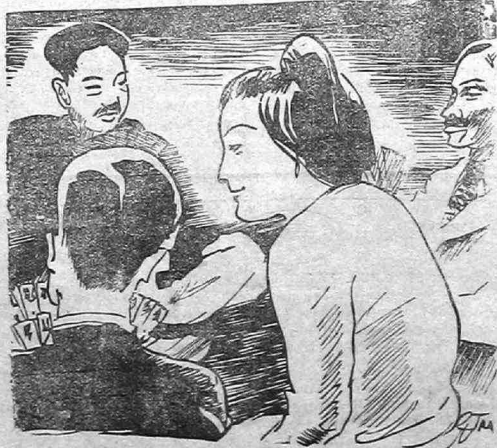
— Vi, thưa cụ, một giờ là một giờ sáng ngày chủ nhật đấy ă, chúng ta đã chơi hết ngày thứ bảy rồi. Vậy một giờ nghĩa là giờ thứ nhất hôm chủ nhật thì hẳn phải sớm.

Tiếng cười lẻ tẻ, rời rạc, buồn ngủ. Viêt đứng dậy với cái hộp tre ngà đểm tiền hội, rồi nghiêm nhiên đem năm đồng bỏ ra chiếu :

— Ván này ai ú gì cũng chỉ có hai đồng thôi đấy nhé.
 Ông phủ Duyệt giọng hơi gắt :
 — Chặc ! thế thì bộ ngày ván này đi có hơn không ?
 Chủ nhà cúi xuống bỏ ngay tập giấy bạc vào hộp :
 — Chết, sao các quan cho chúng nó nhiều thế. Đành đi vài ván nữa đã.

Viêt định cãi lại thì Tông đã hạ ú, và gạt gù xương :
 — Suồng tính !
 Thoa nhoen một nụ cười đi nhắc lại, hỏi :
 — Suồng tính ?
 — Vâng, thưa bà tôi ù thì chỉ toàn suồng tính.
 Thoa nhìn Viêt, lim dim một mắt :

— Giá chúng mình ù thì chả suồng tính tí nào, nhỉ ?
 San vui vẻ nói :
 — Thôi, tôi biết công ti dâng ấy rồi. Đồ đầu mà đồ thế ! Ủ ván nào cũng có ă.
 — Gà lắm chứ, người ta đã có một chường gà sắn, muốn thả ra lúc nào là có lúc ấy, phải không, quan huyện ?



Viết thân nhiên :

— Cũng có lúc không thả kịp. Mọi người cười vang, nhưng thò ra ngoài cặp kính nhân, không ai hiểu câu nói đầy nghĩa bóng ẩn.

Kể những câu lãng lơ của Thoa đáng lẽ phải khiến một người chồng ngỡ vực, nhưng San đã nghe quen ngôn ngữ của vợ lắm rồi. Không có một ý nghĩ gì, dù trong sạch đến đâu mà nàng không xoay ra nói tục được, trước còn nói tục với một mình chồng, sau thành thói quen, nàng nói tục cả với bạn của chồng. San thường bảo nàng: « Già mình sống vào đời xưa thì mình cũng đến làm những bài thơ tục tữ như cô Xuân Hương ». Thoa cười ầu ềm đáp lại: « Nếu cô Xuân Hương sống vào thời nay thì cô ấy cũng đến nói những câu tục tữ như em... »

Nhưng câu chốt nhủ của Thoa lại nhắc San nhớ tới những bữa cháo gà mà chàng rất thích, song khi nào có khách đánh tổ tôm chẳng mới được ăn. Vợ chàng chỉ hoang đối với tinh nhân, hay đối với khách khứa mà thôi, chứ đối với chồng con thì nàng rất nghiêm, chỉ về việc ăn tiêu trong nhà rất bần sần. Chàng liền hỏi Thoa :

— Thế nào mình, ít ra mình cũng đã thử ra một con gà để nấu cháo rồi đấy chứ ?

— Ý thế.

Ông phủ Duyệt và ông chủ bưu điện cũng chau mày khó chịu về lời văn pha trò đậm ứ của bọn kia. Nhưng Tổng vui thú cười ha hả :

— Vậy còn đợi gì mà chưa hưng lên cho chúng tôi xơi ?

Thoa vừa cất gọi : « may! » thì sau một tiếng dài to, mâm cháo nóng bốc hơi thơm đã đặt lên sập.

Tổng ăn xong xin về, nói còn phải đi khám lỗ lợn sớm. Ở các tỉnh nhỏ, công việc của số thú y có khi giao cho viên y sĩ trông coi tạm. Ông phủ Duyệt cũng ra theo liền để đến với người vợ lẽ mà ông thuê nhà trong một làng giáp tỉnh lỵ cho ở, vì vợ cả ông rất hay ghen và ông lại rất sợ vợ.

Viết chơ ông Thống về nốt đề nói câu truyện riêng với San, nhưng ông chủ bưu điện cứ dềnh dang mãi, vì ông thua tổ tôm gần trăm bạc, nên tiếc của không quả quyết đứng dậy được. Sau ông ta vợ vẫn hỏi San :

— Đi ngủ thôi à ?

— Hơn một rưỡi rồi, chả ngủ còn làm gì ?

— Trường đánh mấy ván tài bàn đã.

— Thôi, xin lỗi cụ, tôi mệt quá.

Viết mỉm cười :

— Được lắm chứ. Thúc đến sáng cũng được.

— Vậy chia công tỉ, nhé ?

Chân tổ tôm được bảy mươi nhăm đồng. Viết giữ phần mình ba mươi nhăm đồng, đưa cho Thoa bốn chục.

San mới Viết ở lại ngủ ở phòng bên, cái phòng riêng để nghỉ trưa của Thoa và San. (Mỗi khi nhà có khách thì nó nghiêm nhiên trở nên phòng khách. Và trừ Viết ra,

tháng. Trước kia, hội thương vẫn nhậm vào ngày thứ ba, nhưng ông Công sử lấy cớ rằng ngày ấy là một ngày làm việc, các ông phủ, ông huyện bỏ lên tỉnh không tiện, nên đã dời sang ngày chủ nhật.

Ngồi trong ô tò trên con đường tới tòa sứ, Viết ấy này lo ngại nghĩ đến những lời đối đáp với quan Công-sử. Sau một đêm tỉnh khuya cò bạc và ăn ải với tinh nhân, chàng cảm thấy tâm hồn chán nản, và nhất là thân thể mỗi mệt. Chàng chỉ sợ sẽ ngồi ngáp trước mặt ông Công-sử.

Chàng vẫn biết được quan thầy quái mền, và bèn vực, nhất từ khi có phán San làm tay trong. Luôn luôn nói tốt cho mình. Nhưng tình cảm của người Pháp bao giờ cũng ở trong giới hạn, điều ấy chàng không dám quên. Dù được họ yêu đến đâu, khi có lỗi, họ cũng không tha thứ dễ dàng như mình tưởng. Người bồi thân tín của ông Công sử mà Viết đã làm cho bị đuổi năm trước, đó là một chứng cứ hiển nhiên.

Ô tỏ qua khách sạn. Viết bảo tài xế dừng lại, vào uống một cốc cà phê nóng đặc và thấy tinh thần tỉnh táo sáng suốt hơn trước.

Khí đến tòa sứ, chàng thấy bọn đồng liêu đã đông đủ đứng đợi ở sân, đứng dờn cây long não cao vút. Một người nói :

— Chỉ còn thiếu có bác.

— Cụ lớn tuần đến chưa ?

— Cụ vừa vào.

— Còn cụ bố với cụ chánh à ?

— Cũng vào rồi.

Mọi người lũ lượt kéo nhau vào buồng giấy quan chánh, ai nấy trong trí đầy những mảnh khây để làm tổ rạn cái tốt, cái hay của mình và, nếu gặp dịp, để giấm thịt lức, hạ giá trị của kẻ khác.

Lúc qua hiên, Viết liếc nhìn một cái bảng danh sách treo ở tường, và không giấu nỗi nụ cười tự phụ : tên chàng đứng đầu bảng. Đó là bảng kê số rợu bán trong từng hạt. Tên các viên phủ huyện được liệt cao hay thấp là tùy theo số rợu hạt mình tiêu thụ nhiều hay ít.

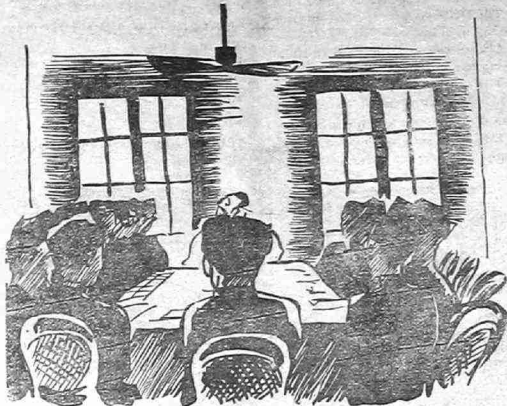
Viết tập tễnh mừng thầm sấp được quan chánh ngợi khen. Nhưng chàng kinh hãi xiết bao, khi vừa ngồi yên chỗ, thấy ông Công sử trở ngay vào mặt và nghiêm nghị hỏi :

— Chủ nhật trước về Hà-nội chơi có gì thú không ?

Viết hiểu ngay rằng chỏi quanh vò tch, liền đứng dậy xin lỗi, và nói vì có con theo học ở Hà-nội bị ốm, nên vội vàng về thăm mà không kịp xin phép.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Mà sáng mai lại có « tua xe-vit ».

Ngẫu nhiên hai cặp mắt của đôi tinh nhân liếc gặp nhau. Họ vừa chệt cũng có một ý nghĩ. Thoa dự dằng bảo chồng :

— Hay mình chiếu cụ chủ một tí, đánh mười ván tài bàn đã rồi hãy đi ngủ cũng được chứ gì.

San cau cò :

— Nhưng tôi mệt lắm kia.

Thoa vờ gắt :

— Ủ thì đi ngủ đi. Lên gác mà ngủ đi, để tôi ngồi tiếp tài bàn cụ chủ.

San thẳng thân cười đứng dậy :

— Đấy thì mình tiếp tài bàn cụ chủ.

Thoa quay ra hỏi tinh nhân :

— Còn quan huyện, liệu có thức được nữa không ?

cũng ít khi có khách ngủ đêm).

Hội chàng lên gác để mặc ba người xoay nhau trong cuộc đó đến.

Từ đó, tiếng cười càng nở như gạo rang. Cặp tinh nhân chỉ nghĩ tìm những câu ý tứ để nói với nhau. Viết chẳng thiết gì được, nhừn Thoa từng cái phồng, từng cây bài ăn tốt. Và chàng chỉ muốn chóng thua hết chỗ tiền được tổ tôm để đi ngủ. Quá một giờ sau, số tiền ấy hết, và chàng tổng nói ông chủ bưu điện về nhà : ông ta đã gỡ được hai chục.

○

Tám giờ sáng hôm sau, Viết rửa mặt vội vàng, rồi hấp tấp mặc áo, đi giày để ra tòa sứ, vì hôm ấy là ngày hội thương đầu

PARIS
CHAUSSURE

độn lại nhà
la Perle cũ

11, rue Borgnis Desbordes
HANOI

Có nhiều kiểu giày

lạ nhất Hà-thành

PHUC-LOI

1 Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

ARTICLES DE NOUVEAUTÉ
CHAPPELLERIE, PARFUMERIE
LUNETTERIE — CRAVATES

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES

HAI LÒNG

KỊCH NGẮN MỘT HỒI của TRẦN-BÌNH-LỘC

CÁC VAI NAM :

Trường, *thầu khoán*, 27 tuổi

Lâm, *bác sĩ*, 30 tuổi

CÁC VAI NỮ :

Hồi, *hôn thê của Trường*, 20 tuổi

Lệ, *thư ký*, 19 tuổi

LỚP I

Một cái phòng khách lịch sự, ánh sáng, qua những kính màu xanh, trón vào trong nhà, dĩa dĩa, ấm cúng.

Một chiếc divan, đệm nhung màu đỏ tía, kê sát vách dưới bức chân dung một thiếu nữ giàu kiêu, lộng lẫy.

Trên một divan các thứ gối màu sắc sỡ đủ các hình bầy la liệt, dưới chân sập, một tấm thảm len màu lơ thắm, trên thảm, một chiếc pouf nhung tía, chung quanh đầy các ghế bành to.

TRƯỜNG, một mình, đi đi lại lại trong phòng ra về nghĩ ngợi rồi bỗng đi ra cửa bên trái. — Có Lệ ! có vào đây nghĩ một tí đã rồi hãy đi, còn bác tài cho bác đánh xe đi ăn cơm... và mau lên... (tiếng máy nổ) Phải đấy, cô đem cả cái bao giấy vào đây... thôi đừng bầm chuông, cứ làm như tôi ban này, thò tay vào trong chấu song rồi kéo cái chốt ra... ừ đấy... phải rồi, kéo mạnh... cô cứ vào không có chỗ đâu mà sợ (mở cửa phòng) Tôi gì mà ngồi ở ngoài ấy vừa rét vừa nhọc.

LỚP II

Thêm Lệ, phục sức giản dị, trẻ, nhanh nhẹn và kín đáo

LỆ — Ắm nhỉ !

TRƯỜNG, chỉ vào chiếc pouf. — Có cái bao giấy lên kia (Lệ để bao giấy lên pouf) bỏ áo ngoài ra không chừa nửa ra đường lại rét run không được như hôm nào.

LỆ, bỏ chiếc áo ngoài ra. — Cả ông nữa chứ.

TRƯỜNG, cũng cởi chiếc áo ngoài

ra. — Ừ nhỉ tôi chỉ biết nói người.

LỆ, để chiếc áo ngoài lên tay ghế.

— Nhà ai đây hở ông (nhìn lên bức chân dung), ở ai trong quen quen thế... ai nhỉ? Trường quen quá.

TRƯỜNG — A ha !... Có thể mà không nghĩ ra.

LỆ, trẻ con — À tôi nghĩ ra rồi... (bỗng hơi buồn)... Ừ phải.

TRƯỜNG — Ai ?

LỆ — Là cái có ra thềm cái mõ

ông định mua độ nọ chứ gì ?

TRƯỜNG, ngồi vào một chiếc ghế bành. — Phải rồi... (vươn vai ngáp)

LỆ — Kề cũng đẹp.

TRƯỜNG, lăm lăm một mình. — Đẹp thật.

LỆ, lấy bao giấy ngồi xuống ghế nói lảng. — Ông định làm gì ở đây ?

TRƯỜNG — Ờ, ở đây thì tôi còn biết làm gì nữa.

LỆ, đóng bao giấy để trả vào pouf.

— Ha a a a a...

TRƯỜNG — Có mệt ?

LỆ — Không.

TRƯỜNG — Thế sao có lại thờ dài ?

LỆ — Thôi quen.

về bức tranh kia... (bỗng đứng dậy đi lại trong phòng)... có Lệ, có nhờ dùng chín giờ ngày mai có phải gửi là thư số 861 đi cho tôi nhé... có chỉ còn bạn có một việc ấy nữa thôi... mà có cũng đúng quen là thư sau đấy nhé, vì là thư ấy can hệ tới cô lắm đấy.

LỆ — Sao lại can hệ tới tôi ?

TRƯỜNG — Là thư ấy là lá thư tôi viết cho một ông ban đồng nghiệp, ông có thể giúp cô được.

LỆ, với lấy bao giấy, mở lá thư ra — Ông tha lỗi cho tôi nhé (sé open bức thư ra)

TRƯỜNG, ngợt ngáo — Sao có lại se đi ?

LỆ, thờ dài — Tôi cũng thấy mỗi một làm rồi, chẳng muốn làm lung ở đâu nữa.

TRƯỜNG — Nhưng có phải nghĩ đến tương lai chứ, khi có tiền hết số tiền dành dụm của cô rồi thì làm thế nào ?

LỆ — Tôi nói tôi không làm lung ở đâu nữa nghĩa là tôi không làm công ở đâu nữa chứ có phải tôi bảo tôi không làm gì nữa đâu.

TRƯỜNG — Thế có định làm gì ?

LỆ — Tôi sẽ về quê.

TRƯỜNG — Hình như cô mở cái thi phải, có về với ai bây giờ ?

LỆ — Một mình... (buồn nhưng hơi dáo) với những mộng tưởng của tôi.

TRƯỜNG — Có Lệ vẫn hoa nhĩ... tôi cũng quên mất rằng trước khi ra giúp việc tôi, có làm trợ bút cho báo Tao-Bàn kia mà, (giọng triết lý)... mà sao có lại nói đến chữ mộng tưởng ? Có trẻ, đời có còn dài, giấc mộng của cô đã tàn đâu... Người ta vì đời người với một giấc mộng... vậy đến lúc ta chết thì mộng ta mới tan chứ ?

LỆ, cười. — Câm ơn bài học của ông.

(Cửa bên trái có tiếng động, hai người cùng nhìn ra phía ấy)

LỚP III

Thêm Hồi (đầu vấn tóc trần, mặt



có không ngồi à ? (Lệ ngồi xuống ghế trước mặt Trường) Một quá, có có mệt không ?

LỆ — Không.

TRƯỜNG, nhìn bức chân dung —

Đẹp nhỉ !

LỆ — Ai vẽ đấy ?

TRƯỜNG — Trường đấy.

LỆ, dùng dĩa ngáp. — Đẹp thật !

TRƯỜNG — Có bảo cái gì đẹp.

LỆ — Bức tranh.

TRƯỜNG — Thế còn người trong

tranh ?

TRƯỜNG, ruỗi thẳng chân rồi cũng thờ dài ngáp — Tôi chỉ là một trường già.

LỆ — Sao bỗng đứng ông lại bảo

tôi thế ?

TRƯỜNG, thong thả — Tại khi tôi được yên ổn ngồi trên cái ghế êm ấm, trong cái phòng đầy vẻ ấm cúng này, tôi thấy tôi sung sướng êm đềm hơn là những lúc tôi phải chèo đò lặn suối nhiều làm (Lệ tỏ mò nhìn Trường, Trường như nói một mình) Ờ, ba năm, mỗi ngày nào tôi

MUÔN ĐẸP LỘNG LẤY TRONG ĐỜI MỚI

Xin mời lại Mỹ-Viên Amy tô sửa hay là mua các hóa chất về dùng cho được: Da trắng, mịn, tươi: 2p. — 3p, một hộp. — Tóc dài, rụng tóc đen hung và bạch-kim, tóc rụng, lông mi dài cong, trụng cả « khô không còn vết thâm, không phát lại », răng đánh trắng, nốt sần nơi mặt, đều giá: 1p. — 2p. — 3p, một hộp. — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá: 2p. — 3p, một hộp. — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nê da, 0p,50 — 1p, một hộp. — Trị da dãn, nước rửa mặt đẹp sang, đều giá: 1p. — 2p, một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p. — 3p, một hộp. — Sơn, chi, Brillantine, nước hoa, vãn vãn... toàn hàng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phần kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v. Mẫu phấn, mầu da lựa dùm rất hợp. Dĩa, dao, mặt nạ cao su, đồ beauty và lông mi, v. v. rất đủ đồ sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi lĩnh-hóa-giao-nguyên, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi giá tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem trả lời.

MY-VIÊN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI

danh phần trắng, mà hồng và môi son thắm, vẻ đẹp lộng lẫy.

HỒI, thong thả bước vào lạnh nhạt — Anh đợi em có lâu không và từ bao giờ đây?

TRƯỜNG, tươi cười đứng dậy — Bối ai chờ đợi em nửa phút anh cũng thấy lâu.

HỒI, hình như không nghe thấy — Anh ngồi chơi.

LÊ — Chào bà ạ.

HỒI — Tôi không dám... và đứng gọi tôi bằng bà, tôi tin nhầm, gọi tôi như thế tôi không giận. (kéo ghế) có ngồi đây.

LÊ, ngồi xuống ghế — Bà cho phép?

HỒI — Ở kia tôi đã bảo đứng gọi tôi bằng bà kia mà.

LÊ — Thế thưa bà, bà cho phép em xưng bà là gì kia ạ?

HỒI — Gọi tôi là chị (ngoa ngoãn) hay là em cũng được.

LÊ — Em đâu giám.

HỒI, mỉm cười, song quay lại với Trường chỉ vào chiếc ghế khác. — Anh Trường ngồi đây, còn tôi ngồi đây (ngồi xuống divan) à công việc của anh thế nào?

TRƯỜNG, chán nản. — Anh đã viết giấy cho em rồi đấy, có lẽ hồng cả... Anh thường tự hỏi nếu anh thất bại không biết anh còn được em... (nhìn Lê)

LÊ, rũ áo đứng dậy — Đường nhiều bụi quá.

HỒI, nhả nhẹn. — Buồng tắm ở cạnh phòng ngủ bên này, mời chị sang rửa mặt.

LÊ, bước sang cửa bên phải — Chị thả lỏng cho em nhé.

LỚP IV

Thiếu Lệ

TRƯỜNG, ngồi lên divan cạnh Hồi — Ừ, anh vẫn thường tự hỏi khi anh thất bại, trên đời không còn gì khác là em nữa, không biết anh còn được em yêu như xưa không?

HỒI — Anh lần thăm quá... Nhưng công việc của anh ra sao?

TRƯỜNG. — Em lại còn hỏi nữa, chắc là hồng cả, anh lại nghèo như xưa... (tha thiết)... Nhưng thôi ta hãy tạm bỏ những chuyện ấy đi. Khi hai chúng ta được ở cạnh nhau, giàu với nghèo có hệ gì kia chứ... (bỗng bốt) Phải, khi người ta yêu nhau thì ở trong hoàn cảnh nào cũng sung sướng (định cầm lấy tay Hồi) tay em... (Hồi rút tay lại) ừ mà tự này có có Lê thành thử em chưa kịp an ủi anh lấy nữa rồi (sát mặt vào Hồi) anh cần em an ủi làm.

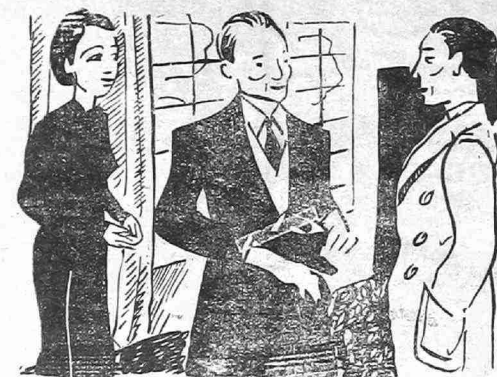
HỒI, sẽ hồn nhanh vào mà Trường rồi đẩy Trường ra — Gớm tay đâu mà tay làm thế.

TRƯỜNG — Ô, em tha lỗi cho anh nhé, tình tình của anh chịu ảnh hưởng Á học từ thủa nhỏ, lúc nào cũng sẵn lòng nóng nản đồng bốt. Anh vẫn tự trách sao anh lại không có được cái tâm hồn điềm đạm của người Á-đông ta... (lại sát vào Hồi) tôi nghiệp anh, anh chỉ có một một mình em mà mà ầu yếu, nung nấu, thế mà anh cũng chẳng đủ tài đảm để sống với tình yêu của em... Trong ba năm giờ nay anh

có công làm việc chỉ có để cho em được sung sướng, nhưng ngay cái lúc anh bắt được mục đích lại là cái lúc anh phải thất bại... Cái mớ độ nào em ra tham với anh, bây giờ vì thiếu tiền không khai được, tiền phiếu gần hết bèn thăm Á không lấy được mà tiền vay ngân hàng bên này thì họ chẳng những không cho chịu lại còn hen một tháng nữa nếu không có tiền trả họ, họ sẽ tịch biên hết tài sản của anh. Anh sẽ tay không lại hoàn tay không.

HỒI, nói lảng — Thế anh về đây làm gì?

TRƯỜNG. — Tại anh thấy tâm trí moi mệt vô cùng, nếu tạm thu xếp



công việc về đây với em lấy một vài ngày rồi anh lại liệu tìm cách bẫy công cuộc khác cho em. Bây giờ em thấy anh trở về hơn xưa. (ôm Hồi vào trong lòng) anh cần em yêu anh gấp mấy ngày xưa... HỒI, gay tay Trường ra — Em hiểu rồi...

TRƯỜNG, đứng dậy thờ dài — Ôi sao mộng... Ba năm nay anh đuổi theo một ảo-ảnh, anh đến những nơi rừng rậm núi cao, ngày đêm bời đất trộn bùn...

HỒI nói lảng — Có Lê trong buồng sắp ra rồi kia kia...

(Lê bên phải vừa bước ra thì có tiếng gõ cửa bên trái)... Anh Lâm, anh ấy đến chơi đây.

TRƯỜNG. — Nhưng tôi không quen.

HỒI. — Bối anh sẽ quen (to giọng) Cứ vào.

LỚP V

Thềm Lệ và Thềm Lâm (Người trẻ độ 30, ăn mặc sang trọng, da ngăm đen, má hơi đánh phấn, đầu chải mượt, vẻ mặt nhanh nhẹn nhưng hơi có vẻ hơi hốt)
LÂM, chỉ nhìn thấy Hồi — Bonjour Hồi

TRƯỜNG — Ừ hử.

HỒI, trong khi Trường ở hử — Bonjour Lâm. (quay lại phía Trường) Anh Lâm bác sỹ... (quay lại Lâm)

Anh Trường nghề sĩ.

LÂM — Hân hạnh cho tôi lắm.

TRƯỜNG — Cái đó về phần tôi.

LÂM, quay lại phía Lê, cúi chào và

nói khẽ với Hồi — Còn ai kia, sao em không giới thiệu anh?

HỒI, với Lê — Ông làm bác sỹ.

LÂM — Hân hạnh cho tôi lắm.

LÊ — Tôi không dám...

HỒI — Anh Trường mới ở mở về đây thăm em.

LÂM — Ông từ để quá nhỉ, thế còn có đây?

LÊ — Tôi cũng vậy.

LÂM, thán một — Ô, em thực có điểm phúc lớn, được nhiều người mến qua... thế ta còn đợi đến bao giờ mới có và ông đây về quê chơi với chúng ta cho vui (quay lại nhìn Trường) Ông ạ, tôi định đến đôn em Hồi tôi đi chơi lại được cái may gặp có và ông đây thì mới có

nhà chị vậy.

(Lâm và Hồi ra cửa bên trái)

LỚP VI

Thiên Lâm và Hồi

TRƯỜNG, đứng sừng sừng phòng nhìn lên trần một lúc — Thôi thế là sạch trần đất lên divan, nhòm máit!

LÊ, ngồi xuống pouf — Ông Trường ông không nên buồn.

TRƯỜNG, mũi vẫn nhâm — Hừ hừ.

LÊ — Ông còn tài còn trí, còn nghề thuật, còn tuổi trẻ của ông.

TRƯỜNG, nhòm đây — Và còn cả có Lê nữa phải không?

LÊ, hơi đỏ mặt — Vâng.

TRƯỜNG, lại nhòm xuống sập, hai tay để ra sau gáy. — Há... á...

LÊ — Ông buồn, vẫn biết cái qua khứ ai ân oán với người giàu tinh cảm thì bao giờ cũng dài dang trong trí, nhưng ông... tuy vậy... đã có công việc làm cho ông quên...

TRƯỜNG, nhòm đây, hơi gút — Có điện, một người như tôi không bao giờ quên được những cái quá khứ ai ân oán tôi được (mỉm cười, đứng ra sau Lê) nhưng đối với có Hồi, tôi làm gì có quá khứ ai ân oán quá khứ êm đềm kia chứ, tôi có gì mà có bảo tôi phải quên?

LÊ — Ờ, ra ông không yêu có Hồi.

TRƯỜNG — Nói không yêu thì quá, tôi bỏ nghề thuật ra thích cảnh trên vai với những kẻ vầy bùn trộn đất để chống giun là vì có ta... nhưng trong mấy năm lần lộn trong rừng rậm núi cao, cạnh những người phu cày ngày đầu làm tay bần, tôi bỗng có một cái quan niệm khác trước về đời người, tôi không tha thiết đến sự yêu như xưa nữa và tôi thấy có Hồi giảm về đáng mến đi nhiều.

LÊ — Ô...

TRƯỜNG — Có lấy làm lạ à? Có lẽ vì tôi lan lộc nhiều quá, với những phu phen hèn hạ, chỉ biết cái ý nghĩa đời người trong miếng ăn mà tôi thêm nhiệm cái tình thật thiết thực của họ rồi, trí tôi không được quảng đại thanh tao như hồi tôi chỉ là một chàng nghệ sĩ phiêu lưu nữa.

Trước ba năm kia chắc không bao giờ tôi dám nghĩ tới những điều tôi đã nghĩ trong hơn năm nay.

LÊ — Ông nghĩ những gì kia?

TRƯỜNG. — Tôi nghĩ tới tôi suốt ngày phơi thân dưới lửa mặt trời, trước những cơn mưa phùn gió lạnh để bắt buộc phu phen làm lụng quá ngựa, trâu cho được nhiều lời nhiều lãi. Các người giúp việc tôi cũng phải chịu chúng cái số phận ấy, không ai hé răng ta thán đêm nửa lời...

LÊ — Nhưng cái đó có liên can gì đến có Hồi đâu?

TRƯỜNG — Tôi chưa nói hết, có thử ngắm xem... trong khi bao nhiêu người, hoặc đem sức, hoặc đem tài đem trí ra cũng tôi làm việc ngày đêm, để tôi không giãi cho tôi làm có Hồi được sung sướng... Nhưng khi tôi nghĩ tới cái có Hồi dài các nơi thành thị chỉ biết trang điểm và

(Xem trang 127)

CÔ GÁI THÀNH ARLES

TRUYỆN NGẮN của A. DAUDET

A. Daudet (1840-1897), tác giả những cuốn *Lettres de mon moulin, Le petit chose, Fromont jeune et Risler aîné, Sapho, v. v.*... người An-nam đọc được chữ Pháp cũ là không biết đến.

Tập truyện ngắn « *Lettres de mon moulin* » (những bức thư viết trong nhà cối xay) A. Daudet soạn ra năm 1866, là một tác phẩm thời niên thiếu. Về sau giọng văn nhà tiểu thuyết có già dặn hơn, nhưng không có thể có lại được cái thơn thớt, cái tươi sáng của bông hoa xuân hé nở, trong sương buổi sớm.

Đọc tập truyện ngắn ấy, ta có những cảm giác êm thấm, dịu dàng. Tác giả dù muốn ta buồn, lo, vui, yêu, ghét, cho chí kinh hoàng nữa, ta cũng chỉ buồn, lo, vui, yêu, ghét, kinh hoàng một cách nhẹ nhàng. Những cảm giác kia rồi là quên ngay. Nhưng cái tình man mác vẫn man mác mãi trong lòng ta, hàng chục năm sau, mỗi khi ta đọc đến cái tên *Alphonse Daudet*. Đó là cái hay, đó là cái tài, đó là cái tình của nhà thi sĩ đáng yêu, vì A. Daudet thực là một nhà thi sĩ viết bằng văn xuôi.

Dịch giả

MUỐN ĐI từ nhà cối xay (1) của tôi xuống làng, lát phút qua cái trại đường gần đường, phía trước có sân rộng trồng những cây đu. Đó thực hoàn toàn có tính cách là nhà của một hộ chủ xứ Provence: mái ngói đỏ, bề mặt rộng, sơn màu nâu, cửa dục không bằng gỗ, tận cùng đình chỉ có xem hướng gió trên nóc nhà chưa thóc, cái trục xuất để kéo thớt cối lên và vài bộ có sắc hung thối ra ngoài.

Tại sao tôi lại chú ý đến cái nhà ấy? Tại sao cái cảnh công đồng ấy lại làm cho tôi đau lòng? Tôi không thể nói được tại sao, nhưng ngẫu nhiên ấy, tôi vẫn cảm thấy lạnh người. Chúng quanh yên lặng quá... Khi ta qua đó, chó không sủa, đàn gà ki-kốp chạy trốn không kêu... Ở phía trong, không một tiếng lư lư, hân.

(1) Cái cối xay bỏ hoang ấy A. Daudet đã mua làm nơi trú ẩn để soạn tập truyện ngắn « *Lettres de mon moulin* », tập thư viết trong nhà cối xay. « *Cô gái thành Arles* » là một truyện trong tập truyện ngắn ấy.

không một tiếng nhạc la nữa... Giá không có những màn trắng treo cửa sổ, và làn khói uổng trên mái nhà, thì có lẽ người ta tưởng nơi ấy không người ở.

Hôm qua, vào lúc giữa trưa, từ làng về nhà, tôi đi ven trường trại, trong bóng hàng cây đu để tránh nắng... Trên đường cái, trước trại, bọn người nhà yên lặng vừa bóc xong dây xe cỏ...

Giữa lúc đó, một người đàn bà và một đứa con nhỏ, vận đen, qua gần chỗ chúng tôi và đi vào trong trại, tay cầm những quyền kính thánh dày mạ vàng.

Người đàn ông nói tiếp: — Bà chủ với cậu Cadet cháu lẽ về. Ngày nào bà cũng đến nhà thờ từ khi người con tự tử... Khổ nạn, thưa ông, khổ sở quá! Ông cứ vào mặc bộ quần áo của

và về mất thàng thân. Vì chàng đẹp lộng lẫy, nên bọn phụ-nữ thường ngắm ngĩa; nhưng chàng chỉ đề ý đến có một cô, một cô bé nhỏ, mặc toàn nhung và ren, mà chàng gặp mặt một lần ở trường đua thành Arles.

Ở trại, trước hết chẳng ai ưa có sự phối hợp ấy. Cô đã nổi tiếng lẳng lơ, mà cha mẹ nàng lại không phải người đồng hương. Nhưng Jan nhất định đòi lấy cô thành Arles. Chàng nói:

— Nếu không lấy được cô thì tôi chết.

Cha mẹ chàng cũng phải thuận tình chứ biết sao. Đám cưới định vào dịp sau vụ gặt.

Một buổi chiều chủ nhật, trong sân trại, gia đình vừa ăn cơm xong. Bữa ấy đã gần như bữa tiệc cưới. Cô vị hôn thê không có mặt ở đây, nhưng luôn luôn người ta đã nâng cốc đề uống chúc tụng cô... Một người đàn ông đến công, và cất giọng run run xin hầu truyện riêng với ông Estève. Estève đứng dậy đi ra ngoài đường. Người kia nói:

— Thưa ông chủ, ông sắp cưới cho con ông một đứa khờ nạn: nó đã là tình nhân tôi trong hai năm. Điều ấy có chúng có hiểu không: từ từ cả đây!... Cha mẹ nó cũng biết hết và đã hứa gì nó cho tôi; nhưng từ khi con trai ông cầu khẩn đến nó thì từ cha mẹ cô ấy cho chí cô ấy không còn thiết gì tới nữa... Nhưng tôi thiết tưởng như thế thì cô ta không thể làm vợ một người khác được nữa.

Estève nói sau khi đã nhìn những bức thư:

— Được! mới khách vào xơi cốc rượu ngọt.

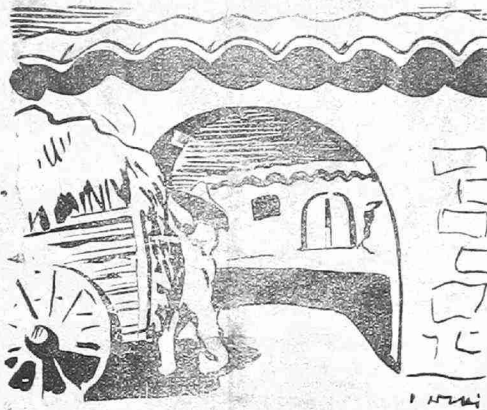
Người kia đáp:

— Xin cảm ơn. Tôi buồn phiền hơn là khát.

Rồi đi thẳng. Người cha vào trong nhà, thân nhiên không đổi sắc mặt; ông lại ngồi vào bàn, nguyên chủ cũ, và bữa tiệc vui vẻ tâu.

Chiều hôm ấy, ông Estève và con trai cùng ra chơi cánh đồng. Hai người ở ngoài lâu lắm; khi họ về nhà, người mẹ vẫn ngồi đợi. Ông chủ trại giắt con lại gần và nói:

— Bà may ơi, hãy hôn con đi! nó khổ lắm đấy!



Cánh công đề mở. Lúc đi qua, tôi liếc nhìn vào và tôi thấy tận trong cùng sân một ông già đứng tí lên một cái bán đá rộng, hai tay ôm đầu. Ông ta người cao lớn, tóc bạc phơ, mặc một cái áo ngắn quàng và một cái quần rách tươm... Tôi đứng đứng lại. Một người đàn ông thì thầm bảo tôi:

— Suy! ông chủ đây... ông ấy vẫn như thế từ khi con ông ấy gặp nạn.

người chết, không thể bảo cụ thay được nữa... Đi! hãy đi!

Cái xe cỏ rung chuyển bành. Tôi muốn biết đầu đuôi liền xin người đánh xe cho ngồi bên cạnh, và ở trên ấy, trong đồng cỏ, tôi được nghe câu truyện thâm sâu.

Tên chàng là Jan. Chàng là một người nhà có hai mươi tuổi, rất xinh trai, ngoan ngoãn như một cô con gái, vững chải

XEM TRIẾT-TU' BIẾT SỐ MỆNH



Cần một người thư ký đánh máy chữ và một người có bằng *Nertificat*. Viết thư hỏi M. Khánh-Sơn, boîte 115 Hanoi.

Chỉ cần gửi chữ ký và tuổi kèm ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho **Professeur Khánh-Sơn Boite postale 115 Hanoi** thì sẽ rõ.

Các việc đã xảy ra và sẽ xảy ra trong đời mình

- 1) Toàn thể sự nghiệp và tình duyên
 - 2) Con cái của cải và vận hạn
 - 3) Người yêu mình kể từ mình là ai?
 - 4) Biết bao giờ giàu có sung sướng như ý muốn
- Ông Khánh-Sơn sẽ có mặt tại Hội chợ Huế vì nhiều bà con viết giấy ước mơ.

HAI LÒNG

(Tiếp theo trang 125)

Jan không nói tới cô gái thành Arles nữa. Nhưng chàng vẫn yêu và lại yêu hơn trước nữa. Từ khi người ta trở cho chàng trông thấy người yêu của chàng trong trong lòng kẻ khác. Nhưng chàng tự nghĩ quá, nên không dám đi tìm, chính vì thế mới không chết, rõ ràng hai!... Có khi chàng ngay đôi, chàng ngồi mơ mánh trong một tờ, không biết nhích. Là nhiều khi chàng làm

Ai ai cũng được uống rượu cho thường hào hạng và rượu cho nóng thì nhiều như nước. Rồi đôi pháo, đốt cây bông trên sân đập lửa, thấp đến xếp hàng mà treo đầy trong các cây dừa. Thành thời muốn thủa! Dạng tay cũng như thiên vũ, một hết thôi. Cadet đánh chày so đá mới. Cả Jan cũng về hàng đồng, chàng muốn nhích về với mẹ; bà cứ sung sướng tra hỏi một



việc hăm hở, túi bụi, và một buổi của chàng bằng mười công nhật khác. Chiều đến, lòng thảng trên con đường tới thành Arles, chàng đi đi mà nhớ tới khi nào nhìn thấy tin đến nên trời tây những ngón tháp chuông cao vút mảnh khảnh của thành phố. Đến đó, chàng quay về. Không bao giờ chàng đi xa hơn nữa.

Nửa đêm, chàng ngồi đi nghĩ. Ai vậy đều buồn ngủ rồi. Minh Jan không ngủ... Cadet thường thuật lại rằng chàng nức nở khóc suốt đêm... Hừ! tôi dám đoán chắc rằng chàng ta đã bị vết thương lòng nặng quá rồi.

Sáng sớm hôm sau, người mẹ nghe có ai vụt chạy qua phòng bà. Như có tâm linh mà cô bà biết rằng sắp xảy ra tai nạn.

— Jan, con đây à? — chàng đã ở trên thang gác.

Vội vàng, hấp háy, là mẹ đang dậy.

— Jan, con đi đâu đấy, con? — Chàng leo lên nhà chứa thuốc, bà leo lên theo sau chàng.

— Con ơi, lỗi rồi! — Chàng đóng cửa và cất thềm.

— Jan, con yêu quý của mẹ ơi, con nói cho mẹ biết đi, con đi đâu làm gì thế?

Hai bàn tay bị cạy rớt thì đứt thềm. Một cánh cửa sổ mở ra, tiếng thềm thì rơi xuống sân lát gạch, thế là kết...

Anh chàng khổ sở đã tự nghĩ thầm: « Ta yêu đó quá... Ta chết thôi ». Ôi! Trái tim của chàng ta, rõ đáng thương! nhưng không gồm thật, kính bị mà vẫn không thể không yêu được!

Sáng hôm sau, người trong làng hỏi nhau: « Không biết ai mới bắt đầu ở đây kia! » Jan phía trái! Esteve, là một ông ở

mưu lĩnh những cuộc tình duyên ly biệt, không cần tới kẻ đã bị mình bỏ, chỉ cần cực với bao nhiêu người khác. Rồi sau, rồi là tới ai nữa thì tới đây có thể chỉ còn là một người đẹp mà thôi ra chuyện như một máy thuật quý giá. Lòng tôi mới đến để một người đàn bà khác chiếm cứ hết, không còn chỗ nào cho cô gái nữa, cô có biết người đó là ai không?

— Không, anh em.

TRƯỜNG — Là cái người đã cùng tôi lăn lóc, thức khuya dậy sớm... là cái người đi vì tôi mà dân thiên vạn người, từ hăm mình trong cánh rừng núi hiểm trở, là người thương yêu tôi và thức hiệu tôi hơn cả hết cả... là người sẽ không bao giờ thấy tôi nghèo, tôi hèn... là ai nào?

— Không, anh em.

TRƯỜNG — Là cô Lê.

— Lê bất giác... —

TRƯỜNG nghiêm trang — Phải, là cô Lê nếu tôi không làm, thế nào tôi sẽ làm không bao giờ bị bắt.

— Nhưng mà cô Hồi... —

— Nhưng mà cô Hồi... —

TRƯỜNG — Súc đẹp sao bằng sắc đẹp trái tim họ em Lê? Và lại em có cái đầu... Có như anh với em mới có thể nói rằng đi em cũng như anh mới có cái đầu em đem em đi.

— Những lời đó không phải là những lời vô tư, thời ra trong khi anh hoàn bị điên rồi đó chứ?

TRƯỜNG — Khó, em vẫn ngờ anh kia... Hừ! là em cũng không yêu anh nữa.

— Không, tại em thấy những lời đó của lòng em quá, em chưa dám tin với... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

— Nhưng anh... —

Chemise Sport
JAS
BIEN COUPE

haut de mode
mode à la page

C'est une innovation de la bonneterie générale

CU GIOANH
AB 70, R. DES ÉVENTAILS, HÀ NỘI

TRƯỜNG — Ông anh người không di sản... A ha ha ha ha ha không ngờ anh đóng kịch giỏi, được đến thế. Anh mà vô nợ... Anh không vô nợ?

TRƯỜNG — Vô nợ? Anh mà vô nợ? Anh hỏi em trầu? mấy năm giờ, con ai là người cần kế hay kếo kiết và làm lung hơn anh nữa không? Tiền phiếu ở A là một truyền bìa. Nhà ngân hàng lịch kỷ anh? Có anh lịch kỷ ngân hàng thì có. Hiền giết, cái mô, bết, là của anh rồi, người kỹ sư của anh lên chức giám đốc, con anh lên chức tư bản cho quay về chức nghệ sĩ cũ và em lên chức... lên chức gì được...? Lên chức

TRƯỜNG — Lê, quen cả c ết, bù lấy cô Trường — O, em không ngờ (bỗng hỏi Trường ra). Thế nhà cô Hồi... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

TRƯỜNG — Tôi lấy lại... —

Trần Bình Lộc
Yên phủ, tháng 12 năm 1936



HANOI LAM THAN

PHONG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

I - GÁI NHẢY (tiếp theo)

Một đêm kia

MỘT ĐÊM « khiêu vũ » lớn, trong một tiệm đã từng lập kỷ lục về việc tổ chức những đêm « nhảy nhiều và vô nghĩa ».

Ngồi nhìn, từ chín giờ cho tới nửa đêm, những cặp «anh» dịu dàng và trai trẻ giữa tiếng cười, hoa và giấy giấy, giữa những điệu nhạc mê hồn, người ta yên trí rằng nghề «nhảy» là một nghề nhàn nhã, kiếm được cho các cô «nhảy» tiền và chồng rất dễ.

Nhưng, từ mười hai giờ đêm cho đến ba giờ sáng, hay đến lúc bình minh, lúc phần sập đã trôi qua những lần da xám nhợt, người ta mới thấy rõ cái bề của cuộc vui, bộ mặt thực của nghề nhảy, nó cũng gớm chết như bộ mặt xanh vàng, hể phần của các cô nhảy.

Rồi, nhìn thấy các cô nặng nề, khô sớ cổ lè theo mấy ông lực lưỡng, lắc trên lắc dưới như một thùng mìn rỗng, người ta tưởng tượng ngay rằng các cô là «cu-li nhảy», chứ không phải là «gái nhảy» nữa.

Tôi đang ngồi một góc cạnh một cô, mà sau khi Bar đóng cửa tôi đã quên mất tên rồi, thì cô Th... đảo nhút của tiệm, khệnh khạng bước lại bên, ngồi phịch xuống ghế, và thở dài :

— Tức ngực quá !
Tôi nhìn cô : cô gầy lắm, cả người chỉ rất những xương và rãnh. Nhưng không phải vì thế mà cô xấu : hai mắt cô to tướng, đen óng như đôi mắt da tinh và sốt rết.

Tôi hỏi cô :
— Nhảy suốt sáng thế này, mọi còn hơi sức đâu mà đi dạy nhảy nữa ?
Cô cười :

— Mỗi chiều lại phải đẩy mấy cái xe bò, khó nhọc thực đấy, nhưng biết làm thế nào ?
Cô bỗng mơ màng :
— Lại còn mấy «bỏ» lép nháy cả buổi trưa nữa !
Rồi cô lấy tay đập khẽ vào ngực như đánh nhịp :

— Độ này nhai cơm như nhai gỗ, mà chả ngày nào là không sinh sịch một thang thuốc. Nghỉ m'ì sớt củ ruột. 7 hời, chào các cu nhè !
Thế là cô đứng dậy đi ra chỗ khác, hai chân xiết xuống sàn, người lúc la lúc lắc, vừa chân nắn vừa nghịch ngợm.

Một lát nữa, tôi thấy cô nhảy

Cô Th. với cô bạn nữa có lẽ là hai người chỉ thù làm ăn nhất đám. Lương cô gần hai chục, có còn đi dạy thêm, cả trưa, cả chiều: một ngày tám, chín giờ nhảy với phần nhiều những cái «xe bò» cả. Để nuôi em đi học và mẹ già. Nhảy xong với khách, cô lại đến gần tôi. Tôi được dịp khen cô.
— Cô chịu khó quá.
Cô cười :

— Biết làm thế nào. Nhưng mà được cái thích rằng liền kiếm bằng mồ hôi, nước mắt.
Cô bỗng quát mắt lên :
— Chả như mấy con «tươi» (đĩ)

Tôi hỏi sang truyện khác :
— Tôi nghe ở đây có một cô có bệnh ho khô lắm ?
Cô nhanh nhẩu :

— Chính con mẹ bên ấy đấy. Nó có bệnh hen, óng a. Lúc đang nhảy, thỉnh thoảng nó con hen lên, trông thương thương là !
Khen rồi một bản Java. Tôi mời cô, vì cô nhảy Java hồng mao không chán chán lướt lảm.
Cô lễ phép xin lời và ngừng lại phía sau, gọi inh ỏi.
— T. ơi, T. lại đây, bảo !
Một cô giọng giông cao, trông xa gầy, nhưng nhìn kỹ thì là thuộc về hạng «gầy giả» (Fausse maigre), hai mắt to, mồm rộng và răng còn đen rức, bước lại.

Cô Th. hai mắt nhìn tôi, đầy một vẻ bí mật :
— Ông nên nhảy với cô này !
Rồi cô ngừng lại bảo cô T.
— A lè, nhảy !
Cô T. then thò :
— Bai gì thế ?
Cô Th. như gât :
— Java ! Java !
— À, Java...
Trước khi tôi bước xuống sàn, cô Th. ghé vào tai tôi.

— Ông có nhảy, nên ôm thật chặt. Sẽ thấy là lắm !
Tôi nhìn cô. Cô, bí mật :
— Ông sẽ thấy đau ngực...
Xong bài ken, cô Th. đợi cho cô kia đi khỏi, rồi hỏi tôi :
— Thế nào, có thấy đau ngực không ?
Tôi thất thà :
— Chỉ thấy mệt thôi !
Sau một lúc gan hồi, cô mới nói thật :

— Ngực T. lép như bở kếp, nên nó phải dọn bằng hai cái vá khăn bằng vải rất rắn.
Mọi người cười. Cô Th. như thích lắm :
— Hôm nọ, chả biết nhảy thế nào, mà rơi me và giả xuống đất. Tôi bất giác nhìn về phía cô T., cô Th. như đồng ý với tôi :
— Đĩ nhảy mà không «kể» (đẹp) thì đã có nhảy giỏi cũng khổ. Như con X. kia kia, thật là đã hai tháng nó làm đấy, cảm thấy một



tăng quá với khách, tung cong lên, cầm cổ tựa vào vai khách, há mồm ra mà... ngủ như thường.

Ken hể, cô mở chướng mắt, nhe hể cả hai hàm răng ra mà cười. Khách gợn tri rằng cô vừa ngủ, nhưng ngủ đùa, cho nên không nỡ giận.

kia, đem qua cô thông linh tay nó rửa vào sạm, rồi thì cho hai đồng bạc, thế mà cũng dám đầu vào !

Tôi nhìn và hắt hàm chỉ một cô béo tròn như một cục mỡ.
Cô Th. lúc đầu :
— Tày nó cũng có rá có con béo ấy đi, nhưng nó không chịu đi.



người nào mời uống. Ngồi đầu thì ngồi yên một chỗ, như con chó. Hôm nọ, bà giờ sáng, vào giã đất về nhà, không có lấy một xu mà đi xe.

Tôi hỏi :

**TRƯỚC ĐÂY
MỘT THÁNG
NGƯỜI TA
BÀO TÔI LÀ
ĐA CỐC**

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước - rất là xấu xa mà chỉ theo cách giặt tẩy này trong có 15 hôm mà đã được nước d' sảng sữa và mềm mịn. Dù bao lâu na những nhà chuyên môn nghiên cứu về d' để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng họ rồi kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bày giờ trong Crème Tokalon mùi trắng (không nhờn) có cả Chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bặm cạo sảo vào trong lỗ chân lông mà sả-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu-trắng có những chất để làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dẻ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mĩ mãn, nếu không trừ lại tiền.

HAT-LY :

F. Maron A. Roehat et Cie
45 - 47, Boulevard Gambetta. — HANOI

— Lương tháng bao nhiêu ?

Cô Th. buồn bã :

— Năm đồng !

Còn hơn cô đưa chỉ có ba, bốn đồng ! Còn hơn cô đưa chỉ có đồng « đét » này,

— Chả trách không được thơm tho oá nhẹ nhàng cho lắm ! Nhưng làm ăn thế nào mà đến nỗi không lương ?

— Này nhé, xin vào làm, mà chưa biết nhảy. Làm « công ta » chịu nhảy không lương

trong vài tháng, rồi sau tay lái mà lĩnh ba, bốn đồng cơm nuôi, hay năm, sáu, bảy đồng không cơm, trong một tháng.

Có bữa mới, mơ màng như nghĩ đến một việc gì :

— Đến một chục bạc một tháng cũng chả đủ. Đi làm-thợ mà một chục thì nuôi cả hàng xóm cũng được. Nhưng, đi nhảy. Vất vả mới đủ. Cứ hai tháng một đôi giày. Mưa rét thì phải vùi cái áo ấm. Mưa nực, một tối phải thay hai lần áo. Cứ vài tháng lại hỏng một cái. Phấn thì mỗi hôm, phần thì các ông nhảy « ba bị » (nhảy kèm) các ông ấy làm hỏng. Lại còn phấn, sáp. Tiền ăn đêm. Đi nhảy mà không ăn đêm thì « thác ». Không kể tiền cơm, tiền thuốc uống. À quên...

Có nhìn tôi, ranh mãnh :

— Còn quần nữa ! Cứ một tối, độ ba, bốn ông « ba bị » ông ấy rầm lên quần cho, thì « gãy » hết lương !

Tôi nhìn một ông vận ta, đứng tuổi, từ đầu đến chân toàn mỡ và thịt, có vẻ một ông chủ hiệu phở hay chủ hàng tạp hóa hơn là chủ Bar, đi lại rộn rịp như một ông xã đang dang cai.

Tôi hất hàm :

— Người ấy mà dạy các cô mới nhảy á ?

Cô Th. cười khinh khách :

— Lão «vua» ấy thì có nhảy lên đường xe lửa ! Họ nói là họ dạy cho đến biết nhảy. «Phét ngôn ! » họ chỉ có việc thổi tối cho phép ra ngồi chực đó. Rồi tày các ông khách, ông nào dun họ cho được bước nào thì đun. Thường thì gặp người quen người ta đun họ cho. Chứ nặng như cụm ấy, có tiền nhân đưa nạo lại đại đét mà nhảy với của nợ ấy...

— Đói với các cô, ông chủ có tội không ?

— Cũng khá. Và lại, sơn ăn tày một, mà bắt tay người. Il khi ông chủ đâm trêu vào những tay này lắm. Từ tở thì ở, không tở tở thì «đá đi» (bỏ luôn)... Chỉ có con bé kia kia, nọ chủ mấy chục và ăn ở luôn nhà chủ, cho nên nhớ có hôn với khách, nếu bị khách họ «trêu» (nói xấu) với chủ, là chủ đánh luôn. Như hôm nọ, bị mấy cái tát xiếc thấy ông bà ông vãi, chủ vì từ chối người này mà lại đi nhảy ngay với người khác !

Tôi đề cho cô Th. xoi một ngụm nước cam rồi tôi lại hỏi :

— Chủ có sông phẳng không ?

Cô phều pho mới ra :

— Không sông phẳng thì có tù ! Nhưng phải biết thắng cha ấy «đào» lắm nhé ! Với cả bồi nữa. Chả hạn như việc giao rượu cho bồi. Rượu tực nhiên cứ thấy vơi đi. Mỗi lần vơi là một lần bồi phải đến. Đền cho đến khi hai đồng bạc lương tháng sạch nhẵn củ kiệu.

— Nhưng họ sống về tiền bồng nhiều ?

Cô Th. lại bĩu môi :

— Như hôm nay thì dùng cỡ hồng sông về bồng. Toàn một lũ công tử nhép, vét túi may ra thì

— Họ nghĩ một tối bị cúp lương nhưng đã có «cậu» (nhân tình) bao cho gấp hai, ba lần, thì nghĩ bao nhiêu tối chả được...

Tôi nói tiếp :

— Nhưng nếu ốm thì thế nào ?

— Ốm thì cũng «ngươi» lương ! Ồm quá không gương được đi đi làm. Thì sao nhà thương làm phúc. Ở Bar này, đã có ba cô như vậy. Hai cô tẻ, và một cô bị... cưa chân.

Rồi cô ngảnh lại có bạn bên cạnh :

— Con gì, mây nhĩ ? Nó vẫn «oac» ra máu ấy mà ?

Cô bạn theo dõi, mắt, rồi than nhiên :

— Con L...

Cô Th. nhìn tôi, vội vàng :

— Phải, con L... Nó oac ra máu rồi sau vào nhà thương thì mới bị cưa chân. Nó là người Thổ ông g.

Hình như, đối với cô, người Thổ mới oac ra máu, chứ người kinh như cô thì không, tuy rằng có đang kêu tức nực và cứ chiều chiều thỉnh thoảng lại sốt.

Tôi hình dung ngay đến một cô



đủ tiền một cốc cà phê, mà ngồi lì đến lúc đen «a đuôi» mới chịu về.

Có còn muốn nói nữa, nhưng tôi ngắt lời :

— Nghĩ một tối thì phải cúp lương đã đành...

Cô cười :

gái Thổ ngày thơ của rừng núi cao cả, mà Hà-nội chật hẹp, tan khốc và dầy không khí vẩn đục, đã cướp mất bộ phổi, nhan sắc, và một... ông chân.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

NHỮNG CỬA HANG

I. D. E. O.

LÀ CỬA HANG ĐẸP NHẤT

Nhân dịp khai trương
Bán hạ giá một thứ
cần dùng cho học trò

RA VÀO TỰ DO

VIÊN ĐÔNG AN-DU'Ờ'NG

Bán sách, vở, giấy, bút
HAIPHONG — Rue Paul Bert — HANOI

58, 68

công hiệu đến thế nào !!!

(đó chỉ tại biết cách chế, biết cách chọn những vị thuốc, hợp chứng bệnh người mắc phải, đến 100 vạn người ai dùng cũng khỏi)

BỆNH LẬU

Cách chế : Lấy những vị Nam dược nấu thành cao (lấy nguyên chất) lấy những vị sát trùng tiêu độc, cho vào lọ nhỏ, chỉ lấy hơi bốc lên rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từ 2, 3 tháng để lấy âm khí (vì bệnh lậu ai cũng nóng) nên phải lấy thổ khí để cho tinh chất thuốc rất mát, như thế uống mới chóng khỏi được. Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phạt, không hại sinh lực, uống làm việc như thường, không phát mùi, đau bô có miệng dùng cũng được. Bệnh lậu đương phát, phát, tức, ra mủ đau, rức, nếu liên tục, nóng dữ nặng nhẹ đến đau, chỉ dùng hơi lọ số 58, 68 là khỏi hẳn. Triệt nọc, sau khi khỏi, đi đợc còn lại nước tiểu (lưu trong, khi nóng, có vẩn, (filament) thỉnh thoảng ra mủ, nhỏ nước ông tiểu, ăn độc, làm việc nhọc, bình như phục phát. Người đàn kẹm, đau lưng mỗi xương. Bệnh Giang còn lại giết thì nó chữa đó như mủ để l; rụng tóc, đau xương đang 1 hộp số 68 là 50 triệu nọc. Bệnh Giang thời kỳ đương phát, lổ loét, nổi hạch phát số 68 Dùng 2 lọ 68 là 1 lọ là khỏi hẳn.

BÀM BÀ RHI HƯ

(đang 1 lọ thuốc này trị hết cho của mình, khỏi ngay hết chất trắng) (Tay làm sao đàng chít (ràng) — Phải bệnh khi hư, vì huyết kém, hoặc chứng có bệnh giang, huyết trắng, nên thấy ra chất trắng, như mủ đặc, như nước gạo, giầy như mủ, kinh không đều, có người vì hóa ương, lại thấy đờm mủ, như dầu, ủa tai, chất trắng ra nhiều cần thấy đau lưng, mỗi xương, người đang hàn lại thấy sỏi băng. Phải bệnh này rất nguy hiểm, cần phải dùng thuốc ngay cho khỏi, kéo lâu ngày chất trắng ra mãi có khi ăn mỗn cả tử cung, sinh bệnh đau tử cung, sai đàng, lạnh tử cung. Những triệu chứng ấy làm cho người sinh đợc được. Vay đang nguy thuốc khi hư số 52 120 triệu sẽ khỏi ngay. Muốn cho chóng hết hết chất trắng, dùng thêm thứ để rửa của mình 120 triệu rửa hết hết chất trắng ngay.

BÌNH HƯNG 67, phố Cửa-Nam, Hanoi

DAM-LY : Haiphong, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Saigon, Trần-Nguyên-Cát, 51 Bd Charner, Campuchia, Phức-Hung-Long, Pleiku Quang-Khánh, Koutum, Sontay, Phô-Lương 8 Cửa-Hào; Ninhbinh, Ich-Thi-Hi-Rue Marché, Namdinh, Việt-Lang 28 Rue Champeaux, Kỳ-Lừa, Băm-Văn-Ấp Thanhhoa, Thái-Lai Rue Bén-thủy.

Thuốc đau dạ dày

Chúng tôi chuyên tâm nghiên cứu chữa bệnh cho nhiều người đau dạ-dày, mới tìm ra được phương thuốc này, chuyên trị bệnh đau dạ-dày thật hay, không thuốc nào hay bằng.

Trong dạ-dày thừa chất chua (acide) thì hay đau về lúc đói, trong dạ-dày thiếu chất chua thì hay đau về lúc ăn no.

Cơn đau thì đau tức trước ngực đau chớt ra đằng vai, đau xuyên xuống ngang thắt lưng, có khi ở nước chứa lên cổ họng, có lúc ở hơi lên. Có khi đau quá nôn cả ra thức ăn. Nhưng đáng lúc đau mà được một cái, hoặc thấy chua trong bụng rồi hơi no tạm xuống lại được cái trung-liền là đỡ chịu ngay. Đau như thế là đau dạ-dày, uống thuốc đau dạ-dày Hồng-Khê số 88 là khỏi hẳn. Những người bị bệnh đau trong bụng không có đau dạ-dày, đau mồm, đau hơi, đau bụng kinh-niên, đau viêm phòng-ống thuốc gì cũng không khỏi hẳn. Nếu dùng thuốc đau dạ-dày Hồng-Khê số 88 này sẽ khỏi hẳn. Vì thuốc Hồng-Khê số 88 không những là chữa được khỏi hẳn bệnh đau dạ-dày mà còn có thể chữa khỏi được các chứng bệnh đau trong lục phủ ngũ tạng.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày uống hai lần, sau hai bữa ăn sáng và chiều, mỗi lần nửa gói. Khi ăn cơm xong uống ngay mỗi nửa gói với nước lã sôi, nuốt từ từ, — hay là dùng lúc đau uống càng tốt — Trẻ con uống chia tư một phần gói. Người có thai không uống được.

Nên kiêng các món ăn sống, lạnh, lâu tiêu, các thứ ăn nhiều mỡ, cá các thứ rượu.

Thuốc đau dạ dày Hồng-Khê số 88 có tinh chất BÔ TÝ TIÊU THỰC nên uống thuốc này để tiêu hóa, ăn ngon ngủ yên, đại tiện đều hòa, không có gì gì công phạt, càng uống được nhiều càng hay.

Mỗi gói giá 0p 20

Đại bổ thận phân thanh hoàn

Lò nghĩ nhiều, làm việc khổ nhọc, tư sắc đam dực quá độ hay thức khất đêm, chơi bài quá độ là những nguyên nhân làm cho thận số 8 này yếu.

Thận hư thường hay sinh chứng đau lưng, đau mình, đau các đầu xương, ủa tay hoặc hóa vàng, đau chong mắt nước mắt vàng hoặc dài song có chất trắng-trắng đục theo rìa, ít khi đờm, tinh khí loãng, hay đi tiểu, mộng tinh, giao hợp không kiên, đương sự ít cử, hoặc trong mình nóng này, ít ngủ kẹm ăn, đản bà huyết xấu khê không đũa vừ. Nếu bị một bệnh này, cần phải uống như đã kể ở trên, uống thuốc Đại bổ phân thanh hoàn số 8 này là khỏi hẳn.

CÓ BỆNH TÌNH NÊN CHÚ Ý

Thuốc Đại bổ thận phân thanh hoàn số 8 này là một thứ thuốc rất bổ thận, lại rất cần cho các người bị bệnh tình khi chưa dứt nọc, hay rứt nọc rồi, cũng nên uống để lấy một hộp này.

Vì thuốc bổ mà lại có đặc tính lợi đợc các chất độc, vì trong máu, trong xương, trong nước tiểu, khiến cho khỏi rức xương, rức đờm, rứt thịt, phát mụn, mụn, phá lổ thì rứt nọc giang-mai, khớp khớp cũt vừ (filament) trong nước tiểu và đay đét về buổi sáng không cần rửa, mới có thể tiết độc lợc.

Chúng tôi chuyên tâm nghiên cứu chữa bệnh cho nhiều người đau dạ-dày, mới tìm ra được phương thuốc này, chuyên trị bệnh đau dạ-dày thật hay, không thuốc nào hay bằng.

Trong dạ-dày thừa chất chua (acide) thì hay đau về lúc đói, trong dạ-dày thiếu chất chua thì hay đau về lúc ăn no.

Cơn đau thì đau tức trước ngực đau chớt ra đằng vai, đau xuyên xuống ngang thắt lưng, có khi ở nước chứa lên cổ họng, có lúc ở hơi lên. Có khi đau quá nôn cả ra thức ăn. Nhưng đáng lúc đau mà được một cái, hoặc thấy chua trong bụng rồi hơi no tạm xuống lại được cái trung-liền là đỡ chịu ngay.

Cách dùng : Mỗi ngày uống hai lần, sau hai bữa ăn sáng và chiều, mỗi lần nửa gói. Khi ăn cơm xong uống ngay mỗi nửa gói với nước lã sôi, nuốt từ từ, — hay là dùng lúc đau uống càng tốt — Trẻ con uống chia tư một phần gói. Người có thai không uống được.

Nên kiêng các món ăn sống, lạnh, lâu tiêu, các thứ ăn nhiều mỡ, cá các thứ rượu.

Thuốc đau dạ dày Hồng-Khê số 88 có tinh chất BÔ TÝ TIÊU THỰC nên uống thuốc này để tiêu hóa, ăn ngon ngủ yên, đại tiện đều hòa, không có gì gì công phạt, càng uống được nhiều càng hay.